



**CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM**  
**TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON**  
 VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

# DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133  
 www.cgvnhouston.org

**Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez**  
**Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS**

**Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ**  
 Đại Diện Đức Tổng Giám Mục  
 Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN  
 281-495-8133

**Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston**

**Chủ Tịch:** Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp

GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

**Phó CT Nội Vụ:** Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền

GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

**Phó CT Ngoại Vụ:** Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân

GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam

(832) 260-5016

**Tổng Thư Ký:** Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin

GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

**Thành viên:** CT HDMV các giáo xứ và cộng đoàn

## Thánh lễ cuối tuần

### GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

Pt. Giuse Nguyễn Phẩm

Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

### GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;  
 2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ

Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

### GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.

Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.

Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.

Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-999-1672

### GIÁO XỨ ĐỨC ME LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)

CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;

4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân

Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

### CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm

CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 134

## Chúa Nhật XIII Thường niên - Năm A, Ngày 28-06-2026

\* 2V 4: 8-11, 14-16a; \* Rm 6: 3-4, 8-11; \* Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 10: 37-42

### SUY NIỆM LỜI CHÚA

## THÍ MẠNG SỐNG VÌ THẦY

Ngày 19/06/1988, tại Đền Thờ Thánh Phêrô ở Rôma, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tôn phong Hiền Thánh 117 Đấng anh hùng Tử Đạo Việt Nam, trước sự tham dự của gần một trăm ngàn người Việt Nam đến từ khắp năm châu và hơn năm chục ngàn người Phi Luật Tân, Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha. Đại lễ đã long trọng tuyên dương các Đấng đã thí mạng sống vì Đức Giêsu Kitô.

+ Các Ngài đã thí mạng sống vì Chúa bằng nhiều cách: bằng sống Tin Mừng thương yêu, thân ái với mọi người, cả những kẻ thù bất bớ làm hại mình; Thánh Linh Mục Dụ nói: “Tôi kính mến Thiên Chúa như thượng phụ, kính Vua như trung phụ, và song thân như hạ phụ. Không thể nghe cha ruột mà hại Vua, tôi cũng không phải vì Vua mà phạm đến thượng phụ là Thiên Chúa”. Thánh Linh Mục Dũng Lạc đã chia sẻ quà tiếp tế cho lính canh. Thánh y sĩ Phan Khắc Hòa đã rộng rãi giúp người nghèo khó, miễn phí cho các bệnh nhân túng thiếu. Martinô Thọ nói: “Công bằng chưa đủ, phải có bác ái nữa”. Ông đã trồng dâu kiếm tiền giúp người nghèo. Thánh trùm Đính thường xuyên thăm viếng trại cùi, và sẵn sàng nuôi người mắc bệnh dịch trong nhà. Thánh Linh Mục Triệu đã nhường tiền bữa ăn ân huệ trước giờ xử tử cho người nghèo: “xin cầm tiền và gửi cho người nghèo dùm tôi”.

+ Các Ngài đã thí mạng sống vì Thầy: bằng tận tụy tình nghĩa gia đình. Thánh Đaminh Ủy mạnh dặn tuyên bố giữ vững niềm tin của cha ông: “Nếu tôi cả gan bước lên Thánh Giá, thì tôi xúc phạm đến Chúa, bất hiếu với cha mẹ; vì song thân sinh ra tôi đã dạy tôi trung thành với đức tin cho đến chết”

Thánh Martino Thọ căn dặn các con: “Các con thân mến, ý Chúa muốn cha xa lìa các con mãi mãi, nhưng các con còn có mẹ, hãy cố gắng vâng lời mẹ. Các con lớn hãy nhớ quan tâm chăm sóc các em mình. Các con phải nhớ kính trọng vâng lời anh chị. Hãy yêu thương nhau, siêng năng làm việc đỡ đần mẹ. Hãy nhớ đọc kinh tối sáng và lần chuỗi Mân Côi hằng ngày, Chúa trao cho mỗi người một thánh giá riêng, hãy vui vẻ vác theo chân Chúa và kiên tâm giữ đạo”.

Thánh Linh Mục Triệu vì thương mẹ, ở lại Huế ba tháng dựng nhà cho mẹ nên bị bắt.

Thánh Trùm Phụng tại pháp trường gặp lại con gái, cô Anna Nhiên, đã đeo ảnh Thánh Giá vào cổ con và nói: “Con hãy nhận lấy kỷ vật của ba. Đây là ảnh Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, ảnh này quý hơn vàng bạc bội phần. Con hãy luôn mang nơi cổ và trung thành câu nguyện sớm chiều, con nhé”.

Tình yêu thương của các Thánh Tử Đạo đối với cha mẹ, vợ, con có phải mâu thuẫn với Tin Mừng hôm nay chăng?

Tin Mừng nói: “Ai yêu cha mẹ, con trai con gái hơn Thầy, thì không xứng đáng với Thầy”.

Phải quả quyết rằng tình yêu thương gia đình của các Ngài đã thể hiện đúng Tin Mừng của Đức Giêsu, vì Người đã dạy ta phải giữ giới răn thảo kính với cha mẹ. Chính Người “hằng vâng phục các ngài” (Lc. 2, 51; Ga. 19, 26-27).

Sở dĩ các Ngài yêu mến Chúa hơn cha mẹ, con cái vì trung thành với đạo của cha mẹ, vì hiếu thảo với cha mẹ, nối chí của cha mẹ. Hơn nữa, các Ngài hiến mạng



**CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY**

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP  
3617 Milam St. - Houston, TX 77002  
713-518-2319

**CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER**

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu  
8150 Park Place - Houston, TX 77017  
713-645-6614

**CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO**

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh  
Pt. Son (Sean) Nguyễn  
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082  
281-556-5116

**Giáo xứ Mỹ**

**có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần**

TB: 8:00 pm

**St. Elizabeth Ann Seton**  
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084  
281-463-7878

TB: 7:00 pm

**St. Francis de Sales**  
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036  
713-774-7475

**LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ**

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven  
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)  
832-455-5961

**LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO**

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên  
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)  
713-517-1621

**LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM**

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong  
Ông Nguyễn Thanh Xuân  
832-260-5016

**LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FÁTIMA**

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng  
713-518-2319  
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)  
713-894-7411

**ĐẠO BINH ĐỨC MẸ (LEGIO MARIE)**

Tổng Linh Giám Curia:  
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.  
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên  
832-433-2198

**PHONG TRÀO CURSILLO**

Tổng Linh Hướng:

.....  
Trường Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang  
713-303-7982

**LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐÀ MINH**

Tổng Linh Hướng:  
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP  
Anna Trương Nguyễn Yên  
832-616-1355

**TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG**

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng  
713-757-1000 ext. 1624

**PHÁT THANH TIN YÊU**

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R  
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ  
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary  
713-686-4345

sống mình cho Chúa là để cho cha mẹ, vợ con được sống dồi dào trong ơn phúc của Thiên Chúa, đem lại sự sống muôn đời cho cha mẹ, vợ con và muôn người.

+ **Các Thánh Tử Đạo đã thí mạng sống vì Thầy bằng sẵn sàng hy sinh dâng hiến tình yêu** cha mẹ, tình yêu phụ tử, tình yêu gia đình cho Chúa, còn hy sinh tình yêu mạng sống mình cho Chúa để chứng tỏ các ngài mến Chúa trên hết mọi sự, vì “mọi sự Chúa ban cho, bây giờ Chúa cất đi”, như Thánh Gióp đã nói. Chẳng những các ngài không mất gì mà còn được mạng sống đó đến muôn đời: “Ai giữ lấy mạng sống mình thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy thì sẽ tìm thấy được, sẽ cứu được mạng sống ấy, cho đến đời đời” (Mt. 11, 39; Lc. 9, 24; Ga. 12, 25)

Như vậy, chúng ta thấy không còn mâu thuẫn giữa tình yêu đối với Thiên Chúa và tình yêu đối với gia đình và chính bản thân mình nữa.

Các Thánh Tử Đạo hy sinh thí mạng sống mình, thí tình yêu gia đình, tình yêu mọi người chính là để cho mình, cho gia đình, cho mọi người được đón nhận tình yêu vô biên của Thiên Chúa. Nhờ tình yêu Thiên Chúa, chúng ta sẽ thực hiện được tình yêu chân chính, tình yêu cao cả, tình yêu phục vụ mọi người, tiếp đón những bậc Ngôn Sứ, những bậc công chính vị vọng cũng như những kẻ bé mọn hèn kém và những kẻ thù nữa.

Đó mới thật là người thí mạng sống vì Thầy.

*Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã thúc giục chúng con thí mạng sống vì Chúa để mở rộng tâm hồn ra đón tiếp và phục vụ mọi người như Chúa đã hy sinh cứu độ chúng con. Xin cho chúng con biết noi gương các Thánh Tử Đạo cha ông chúng con, biết hiến thân làm chứng cho Tin Mừng của Chúa.*

**Lm. Giuse Vũ Khắc Nghiêm**



**SỐNG XỨNG VỚI CHÚA**

Chúa Giêsu hôm nay cất tiếng mời gọi con người, cách riêng là người môn đệ, chẳng những lắng nghe, đi theo, mà còn phải hy sinh và từ bỏ nữa. “Kẻ nào yêu mến cha mẹ hơn Thầy, thì chẳng xứng đáng với Thầy, và kẻ nào yêu mến con trai, con gái hơn Thầy, thì không xứng đáng với Thầy. Kẻ nào không vác thập giá mình mà theo Thầy,

thì không xứng đáng với Thầy” (Mt 10, 37).

Nghe lời tuyên bố của Chúa Giêsu ở trên, mỗi người chúng ta nói gì và trả lời ra làm sao? Tiêu chuẩn để làm môn đệ Chúa Giêsu, với đòi hỏi thật gắt gao. Ai muốn theo Chúa, phải yêu Chúa hơn cha mẹ, con cái.. Có người đặt câu hỏi: Phải chăng, Điều răn thảo cha kính mẹ, yêu thương người thân cận bị đảo lộn rồi hay sao? Nghĩa là để đi theo Chúa Giêsu, người ta phải dành hết tình yêu đối với Chúa, người theo phải phân định và lựa chọn giữa Thiên Chúa và loài người, Thiên Chúa

<b>Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc</b>	
Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

**Muốn nhận Bản Tin Dũng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về: mauvnguyen@yahoo.com**

<b>Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM</b>	
<b>từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật</b>	
<b>Phụ Trách</b>	
AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

### MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn  
832-788-1636

### MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc  
832-867-5741

### ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng  
832-425-5116

### ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc  
(281) 414-8334

### ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP  
713-732-0132

### ỦY BAN BÁC ÁI

### XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP  
713-529-4854

### DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road  
Houston, TX 77091  
713-681-5144

### DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive  
Houston, Texas 77035  
713-723-8250

### DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.  
Houston, Texas 77083  
346-592-7504

### TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.  
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

### DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston  
Cypress, TX 77429  
281-894-7756

### DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.  
Houston, TX 77017  
346-571-5116

### DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.  
Houston, TX 77006  
713-529-0405

### TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road  
Waller, TX 77484-8743  
832-923-7784

### TU HỘI GIA ĐÌNH

### ME MARIA THẨM VIÊNG

11663 Quinn Ridge Way  
Houston, TX 77038  
713-518-2977

### Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhuvu.org

713-870-8955

phải là nhất. Yêu cha mẹ và đồng loại, nhưng yêu Thiên Chúa hơn, vì Ngài là Đấng dựng nên cả cha mẹ chúng ta, nên Chúa Giêsu yêu cầu con người dành cho Ngài một vị trí đặc biệt và cao nhất.

Tuy nhiên, dường như trở ngại lớn nhất không phải là người thân cận hoặc cha mẹ anh chị em, của cải ... mà là cái tôi. Cái tôi cũng phải nhường bước cho dây liên kết với Chúa Giêsu, nên Ngài thêm: “Kẻ nào không vác thập giá mình mà theo Thầy, thì không xứng đáng với Thầy. Kẻ nào cố tìm mạng sống mình thì sẽ mất, và kẻ nào đành mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm lại được nó” (Mt 10, 38-39).

Thì ra con đường của các môn đệ là theo Chúa Giêsu, Đấng bị đóng đinh. Con đường “chịu mất chính mình”, để tìm lại được chính mình, như Đức Nguyên Giáo Hoàng Benedictô XVI viết: con đường “chịu mất chính mình”, là điều cần thiết đối với con người, và nếu không có điều này, thì nó không thể tìm lại được chính mình” (Đức Giêsu thành Nagiarét 2007, 333).

Ngày nay Chúa Giêsu cũng mời gọi chúng ta: “Vác thập giá mà theo” (Mt 10, 38). Theo Chúa khi chấp nhận thập giá của mình với lòng yêu mến. Dưới con mắt thế gian, đây là một thất bại. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã viết như sau: “Một cách nhiệm mầu chính Chúa Kitô chấp nhận... chết trên một Thập Giá để nhờ tận gốc rễ tội kiêu căng khỏi trái tim con người, và biểu lộ một sự vâng phục toàn vẹn con thảo” (Es. ap. Gaudete in Domino 9 maggio 1975, AAS 67 (1975) 300-301). Khi tự nguyện chấp nhận cái chết, Chúa Giêsu mang lấy thập giá của tất cả mọi người và trở thành suối nguồn ơn thánh cứu độ cho toàn dân. Thánh Cirillo thành Giêrusalem giải thích rằng: “Thập giá chiến thắng đã soi sáng những ai bị mù lòa vì ngu muội, đã giải thoát người bị tội lỗi giam cầm, đã đem lại ơn cứu độ cho toàn nhân loại” (Catechisis Illuminandorum XIII,1; de Christo crucifixo et sepulto: PG 33, 772 B).

Người ta hỏi: Chúa Giêsu có thích khổ đau và thập giá không? Không, Chúa Giêsu đã không đi tìm thập giá và đau khổ, y như thể Ngài thích. Nhưng Ngài vác trên mình Thập Giá và sự đau khổ, đến mất mạng, khi phải đáp ứng điều này hầu giữ được lòng trung thành với Thiên Chúa. Ai muốn đi theo Chúa Giêsu, phải đặt sự trung thành với thánh ý Thiên Chúa trên tất cả mọi sự. Vác thập giá mình là từ bỏ ý mình, vâng theo ý Chúa. Ý Chúa muốn là hy sinh và từ bỏ để sống trọn vẹn cho Chúa và cho tha nhân. Cơ bản, vác thập giá mình mà theo Đức Giêsu là liều thuốc chữa chúng ta khỏi căn bệnh ghê sợ là “sự trì trệ”, ù lì, tê liệt và khép kín lòng mình.

Không phải ngẫu nhiên Chúa Giêsu nói đến “Thập Giá”. Vác thập giá bước theo Chúa Giêsu không phải là vác đi với những bước nhẹ nhàng. Vác lấy thập giá mà theo Chúa Giêsu có nghĩa là sẵn sàng chấp nhận bất cứ hy sinh nào vì tình yêu đối với Chúa. Nhưng chúng ta không vác thập giá một mình, vì có Chúa cùng đi, Ngài đi trước để chúng ta tiếp bước theo sau, Ngài đi mau để chúng ta được lúi kéo dật dùi, Ngài nâng đỡ chúng ta bằng sức mạnh của tình yêu Thiên Chúa.

Quyết định theo Chúa Giêsu, là gạt bỏ tất cả, hướng về Chúa là sự giàu có đích thực của chúng ta, không gì hơn Ngài, không đặt cái gì trước Ngài, toàn bộ phải qui hướng về Ngài. Ngài cũng khẩn khoản mời gọi chúng ta dùng mọi cách để đi đến tận cùng là trở nên những môn đệ Đức Giêsu. Theo Chúa Kitô, chúng ta không mất gì hết, chúng ta được tất cả. Như Đức Nguyên Giáo Hoàng Bê-nê-đi-ctô XVI nhân mạnh trong bài giảng khai mào sứ vụ Giám Mục Rô-ma: “Ai chấp nhận cho Chúa Kitô bước vào trong cuộc đời họ, thì người đó không mất đi điều gì cả, tuyệt đối không mất điều gì làm cho cuộc đời được tự do, tươi đẹp và cao cả. Không! Chỉ trong tình bạn với Chúa Kitô này mà các cửa sự sống được mở rộng ra. Chỉ trong tình bạn với Chúa này mà những khả năng to lớn của cuộc sống con người được thể hiện đích thực. Chỉ trong tình bạn với Chúa này mà chúng ta cảm nghiệm được điều gì là tươi đẹp và điều gì là tự do”. Với sức mạnh cao cả và với niềm xác tín lớn lao, dựa trên những năm dài kinh nghiệm cá nhân về cuộc sống, Đức Giáo Hoàng nói với chúng con rằng: “Anh em đừng sợ Chúa Kitô. Chúa không đến lấy mất đi điều gì cả, nhưng ban cho đủ mọi sự. Ai hiến thân cho Chúa, thì được nhận gấp trăm. Phải, hãy mở ra, hãy mở rộng mọi Cửa cho Chúa Kitô, và chúng con sẽ gặp được sự sống thật” (Đức Giáo Hoàng Bê-nê-đi-ctô XVI, 24/4/ 2005).

Lạy Chúa, trong niềm tin, chúng con yêu mến Chúa trên hết mọi sự, xin đến giúp chúng con để chúng con thấy rằng trên đường đi, có Chúa là sức mạnh để chúng con tiến bước theo Chúa cho đến trọn đời. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ





Tiếp kiến chung 17/6/2026

## ĐTC Lêô XIV: Hãy học nhìn người khác bằng đôi mắt yêu thương, tôn trọng và cảm thông của Chúa

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 17/6/2026, Đức Thánh Cha Lêô XIV đã chia sẻ một vài suy tư về chuyến Tông Du đến Tây Ban Nha. Ngài mời gọi các tín hữu “Hãy ngược nhìn lên!”, hãy học nơi Đức Giêsu cách nhìn tha nhân, nhìn con người và thế giới bằng “đôi mắt của Thiên Chúa”, nghĩa là bằng tình yêu thương, sự tôn trọng và lòng trắc ẩn.

Sau đó, Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em và chào mừng tất cả anh chị em!

Hôm nay, tôi muốn chia sẻ với anh chị em một vài suy tư về chuyến Tông Du mà tôi đã thực hiện vào tuần trước tại Tây Ban Nha, viếng thăm Madrid, Barcelona, Đan viện Montserrat và quần đảo Canary.

Sau chuyến hành trình dài qua bốn quốc gia châu Phi, lần này tôi được hòa mình vào một quốc gia Châu Âu có truyền thống Công Giáo lâu đời và vô cùng phong phú. Điều nổi bật là tại Tây Ban Nha ngày nay – một đất nước đã trải qua nhiều biến đổi sâu sắc về xã hội và văn hóa – Đức Giáo Hoàng đã được đón tiếp ở khắp nơi với sự nhiệt thành và tinh thần cởi mở lắng nghe. Vì điều đó, tôi dâng lời tạ ơn Thiên Chúa và cảm ơn toàn thể nhân dân Tây Ban Nha, Nhà Vua và các nhà chức trách dân sự, các Giám Mục cùng các cộng đoàn Giáo Hội.

**Sứ vụ của Người kế vị Thánh Phêrô: vun trồng sự hiệp thông, đối thoại và hiệp nhất trong khác biệt.**

Dân Chúa đã mang lại cho tôi niềm an ủi lớn lao qua những biểu hiện sống động và vui tươi của đức tin cũng như tình cảm yêu mến của họ. Về phần mình, tôi đã củng cố đức tin cho các tín hữu và, với tư cách là Giám Mục Roma, tôi khích lệ họ vượt qua mọi hình thức chia rẽ và đối đầu, bằng cách luôn vun trồng sự hiệp thông, đối thoại và hiệp nhất trong khác biệt. Đó chính là sứ vụ của Người kế vị Thánh Phêrô, một sứ vụ được diễn tả cách đặc biệt qua các chuyến Tông Du, tùy theo hoàn cảnh Giáo Hội và xã hội của từng quốc gia được viếng thăm.

**Nhu cầu tìm lại sự hiệp nhất trên một nền tảng chân thực và bền vững, không phải trên những ý thức hệ hay lợi ích cục bộ.**

Tại Tây Ban Nha, tôi vui mừng nhận thấy người dân thuộc mọi lứa

tuổi và hoàn cảnh đều mong đợi chuyến viếng thăm của Đức Giáo Hoàng. Ở mọi nơi, tôi gặp những đám đông đón tiếp với sự nồng nhiệt đặc biệt. Điều này không phải là điều hiển nhiên và nó đáng để chúng ta suy nghĩ. Dĩ nhiên, sự tham dự ấy trước hết diễn tả, như tôi đã nói, đức tin của dân tộc Tây Ban Nha; đồng thời, theo tôi, nó còn phản ánh nhu cầu sâu xa của con người ngày nay là được tìm lại sự hiệp nhất trên một nền tảng chân thực và bền vững, chứ không phải trên những ý thức hệ hay lợi ích cục bộ. Nền tảng ấy, xét cho cùng, chỉ có Đức Kitô mới có thể bảo đảm. Chính Tin Mừng, qua những tiến trình hội nhập văn hóa cần thiết, có thể thâm nhập vào đời sống các dân tộc. Điều đó có thể thực hiện được bởi vì Sứ Điệp Tin Mừng đáp ứng trọn vẹn hai khát vọng căn bản của con người: tìm kiếm chân lý và khao khát công lý.

**Cần tính riêng cùng kho tàng vô giá của Châu Âu cần được gìn giữ.**

Tại Madrid và Barcelona, chúng tôi đã quy tụ trong các nhà thờ Chính Tòa lớn cũng như tại những sân vận động hiện đại. Chúng tôi đã cùng nhau lần hạt Mân Côi tại Đan Viện Montserrat. Chúng tôi cũng đã cử hành Phụng Vụ tại Đền Thờ *Sagrada Família*, biểu tượng hùng vĩ – một bản giao hưởng bằng đá và ánh sáng – nói với mọi người về mẫu nhiệm Kitô Giáo. Sự gặp gỡ giữa truyền thống và hiện đại, giữa di sản Công Giáo và nền văn hóa đương đại ấy giúp tôi cảm nhận cách sống động cần tính riêng của Châu Âu cùng kho tàng vô giá của lục địa này, như một thực tại vẫn còn sống động chứ không hề thuộc về quá khứ. Đó là một gia sản cần được gìn giữ cẩn trọng để có thể đóng góp cho thế giới toàn cầu hóa hôm nay đang đứng trước những thách đố mang tính thời đại: hòa bình, sinh thái toàn diện, phát triển công bằng và bền vững, cũng như việc tôn

**Đọc tiếp trang 14** →

Chia sẻ một vài suy tư về chuyến Tông Du đến Tây Ban Nha, Đức Thánh Cha Lêô XIV cho biết trong chuyến viếng thăm này, Ngài vui mừng cảm nghiệm đức tin và tình yêu thương của người dân, cũng như khát vọng sâu sắc của họ muốn quy tụ lại trong Chúa Kitô. Những cuộc gặp gỡ khác nhau đã cho thấy một khát vọng được nghe Tin Mừng và một mong muốn sống Tin Mừng trong thế giới ngày nay

Chặng cuối của chuyến viếng thăm đã củng cố một điểm rất quan trọng: chúng ta được mời gọi làm chứng nhân của Chúa Kitô bằng cách chia sẻ đức tin và văn hóa của mình với người khác. Chúng ta được mời gọi đối thoại giữa các cá nhân và các quốc gia trong tinh thần bác ái. Con đường này không dễ dàng, Đức Thánh Cha khẳng định; nó đòi hỏi thiện chí của chúng ta và sự trợ giúp của Chúa. Tuy nhiên, đó là con đường dẫn chúng ta đến nền văn minh của tình yêu.

Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu “Hãy ngược nhìn lên!”, hãy học nơi Đức Giêsu cách nhìn tha nhân, nhìn con người và thế giới bằng “đôi mắt của Thiên Chúa”, nghĩa là bằng tình yêu thương, sự tôn trọng và lòng trắc ẩn.

Sau khi Đức Thánh Cha làm Dầu Thánh Giá và chào bình an, cộng đoàn cùng nghe đoạn Tin Mừng theo Thánh Gioan (4, 35. 38)

*[Đức Giêsu nói với các môn đệ của Người:] Nào anh em chẳng nói: Còn bốn tháng nữa mới đến mùa gặt? Nhưng này, Thầy bảo anh em: Ngược mắt lên mà xem, đồng lúa đã chín vàng đang chờ ngày gặt hái! [...] Thầy sai anh em đi gặt những gì chính anh em đã không phải vất vả làm ra. Người khác đã làm lụng vất vả; còn anh em, anh em được vào hưởng kết quả công lao của họ”.*

# ĐỨC GIÊSU KITÔ

## - ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPEL (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



Đức Giêsu. Đức Giêsu quay lại, thấy các ông đi theo mình, thì hỏi: “Các anh tìm gì thế?” Họ đáp: “Thưa *rabbi* (nghĩa là thưa Thầy), Thầy ở đâu?” Người bạo họ: “Đến mà xem”. Họ đã đến xem chỗ Người ở và ở lại với Người ngày hôm ấy. Lúc đó vào giờ thứ mười” (Ga 1, 35-39).

(Tiếp theo BTDL/CN12TNA)

### V. SỰ HIỂU BIẾT CAO CẤP VỀ ĐỨC KITÔ.

#### *Đức Giêsu Kitô, một “ngôi vị”.*

Mục đích của những bài suy niệm này về con người Đức Giêsu – như tôi đã nói ở đầu – là để chuẩn bị mảnh đất cho một lần sóng Phúc Âm hóa mới, nhân dịp kết thúc hai ngàn năm ngày Đức Kitô đến trần gian. Nhưng đâu là mục đích chính của mọi công cuộc Phúc Âm hóa và huấn giáo? Phải chăng là để dạy cho con người một số chân lý vĩnh cửu, hoặc truyền đạt các giá trị Kitô Giáo cho thế hệ tiếp theo? Không phải vậy. Chính là đưa con người đến gặp gỡ cá nhân với Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ duy nhất, để biến họ thành những “môn đệ” của Ngài. Mệnh lệnh quan trọng của Đức Kitô cho các Tông Đồ vẫn còn vang vọng: “Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ” (Mt 28, 19).

#### 1. Cuộc gặp gỡ cá nhân với Đức Kitô.

Đầu sách Phúc Âm của mình, Gioan cho chúng ta biết một người trở thành môn đệ của Đức Kitô như thế nào, bằng cách kể cho chúng ta nghe kinh nghiệm của Ngài, tức là có một ngày chính Ngài đã trở thành môn đệ Đức Giêsu như thế nào. Thật đáng đọc lại đoạn văn này; đây là một trong những mẫu gương đầu tiên và cảm động nhất về điều mà ngày nay chúng ta gọi là “chứng từ cá nhân”: “Hôm sau, ông Gioan lại đang đứng với hai người trong nhóm môn đệ của mình. Thấy Đức Giêsu đi ngang qua, ông lên tiếng nói: ‘Đây là Chiên Thiên Chúa’. Hai môn đệ nghe ông nói, liền đi theo

Không có gì trừu tượng hay kinh viện trong cách trở thành môn đệ Đức Giêsu. Đó là cuộc gặp gỡ của các con người; đó là sự ra đời của một cuộc gặp gỡ, một tình bạn và một sự quen thuộc, được dành sẵn để kéo dài tất cả một cuộc đời và thậm chí tất cả một sự vĩnh cửu. Đức Giêsu quay lại và thấy có người đi theo mình, liền dừng lại và hỏi: “Các anh tìm gì thế?” Họ trả lời: “Thưa Thầy, Thầy ở đâu?” Và như vậy, họ tuyên bố Ngài là Thầy của họ và quyết định trở thành môn đệ của Ngài, mà hầu như không nhận ra điều đó. Đức Giêsu không cho họ sách để học, cũng không cho họ những lệnh truyền để ghi nhớ, mà chỉ nói: “Đến mà xem”. Ngài mời họ ở lại với Ngài. Và giờ đây, từ một cuộc gặp gỡ cá nhân, lập tức phát sinh những cuộc gặp gỡ cá nhân khác, và ai đã biết Đức Giêsu cũng sẽ làm cho người khác biết Ngài. Tóm lại, đây là cách Tin Mừng được truyền đi. Một trong hai môn đệ là Gioan, người đã kể lại câu chuyện, người kia là Anrê. Anrê đi tìm “em mình là Simon và nói với em: “Chúng tôi đã gặp Đấng Mêsia”, và Anrê dẫn Simon đến gặp Đức Giêsu. Đức Giêsu nhìn chăm chăm vào Simon và nói: “Anh là Simon, con ông Gioan; anh sẽ được gọi là Kêpha” (x. Ga 1, 41-42). Chính thủ lãnh các Tông Đồ đã đến với đức tin như thế: nhờ lời chứng của một người nào đó. Ngày hôm sau, cảnh tượng ấy được lặp lại. Đức Giêsu nói với Philipphê: “Anh hãy theo tôi!” Philipphê gặp Nathanael và nói với anh: “Đàng mà sách Luật và các Ngôn Sứ nói tới, chúng tôi đã gặp”, và trước lời phản đối của Nathanael, Philipphê đáp bằng cách lặp lại lời của Đức Giêsu: “Cứ đến mà xem” (x. Ga 1, 45-46).

Nếu Kitô Giáo – như đã được nói đi nói lại nhiều lần và rất đúng – trước hết không phải là một học thuyết, mà là một con người, Đức Giêsu Kitô, thì việc loan báo con người này và mối liên hệ với Ngài tạo nên yếu tố quan trọng nhất, khởi đầu cho mọi công cuộc Phúc Âm hóa đích thực và điều kiện để có thể làm công việc này. Đảo ngược trật tự này, đặt các học thuyết và nghĩa vụ của Phúc Âm trước khi khám phá ra Đức Giêsu, một cách nào đó, là đặt cái cây trước con trâu, như người ta thường nói. Con người Đức Giêsu là thứ mở lòng ra cho việc chấp nhận mọi sự khác. Bất cứ ai đã từng biết Đức Giêsu đang sống thì không cần phải được kích thích nữa; bản thân người đó rất khao khát được biết tư tưởng, ý muốn, lời nói của Ngài. Không phải nhờ lời của Giáo Hội mà chúng ta chấp nhận Đức Giêsu, nhưng chính nhờ lời của Đức Giêsu mà chúng ta chấp nhận và yêu mến Giáo Hội. Do đó, điều đầu tiên mà Giáo Hội phải làm không phải là giới thiệu mình cho con người, nhưng là giới thiệu Đức Giêsu Kitô cho họ.

Nhân tiện, có một vấn đề mục vụ nghiêm trọng. Từ nhiều phía và với sự quan tâm, người ta tố giác cuộc di cư của nhiều tín hữu Công Giáo sang các hệ phái Kitô Giáo khác, nói chung là Tin Lành. Nếu cố gắng xem xét hiện tượng này kỹ hơn một chút, người ta sẽ nhận ra rằng, nói chung, những tín hữu này bị thu hút bởi một lời giảng đơn giản và trực tiếp hơn, một lời giảng hoàn toàn dựa trên việc nhận Đức Giêsu là Chúa và là Đấng Cứu Độ của cuộc đời người ta. Thông thường, đây không phải là các giáo phái Tin Lành lớn, mà là các Giáo Hội nhỏ phát sinh từ các phong trào thức tỉnh, và đôi khi thậm chí từ các nhóm hoặc giáo phái dựa trên “cuộc hoán cải thứ hai”. Sự mê hoặc mà kiểu rao giảng này tác động lên con người là hiển nhiên, và người ta không thể nói rằng nó luôn là một sự mê hoặc hời hợt và phù du, bởi vì nó thường làm thay đổi cuộc sống của những người này.

Các Giáo Hội có truyền thống tín lý và thần học mạnh mẽ, được trang bị một bộ máy lập pháp to lớn, đôi khi thấy mình ở thế bất lợi, chính vì sự phong phú và phức tạp của học thuyết của họ, trước một xã hội phần lớn đã mất đức tin Kitô Giáo và, vì lý do này, cần phải khởi sự lại từ đầu, nghĩa là tái khám phá Đức Giêsu Kitô. Dường

như vẫn còn thiếu công cụ tương xứng cho tình hình mới này, vốn là một thực tế trong các quốc gia Kitô Giáo khác nhau. Trong quá khứ của chúng ta, chúng ta được chuẩn bị làm mục tử hơn là làm kẻ lưới người, nghĩa là sẵn sàng chần dặt những người vẫn trung thành với Giáo Hội hơn là đưa những người khác đến với Giáo Hội, hoặc “đánh lưới lại” những người đã rời xa. Điều này cho thấy nhu cầu cấp bách của chúng ta đối với việc Phúc Âm hóa, một việc cũng đơn giản và thiết yếu, trong khi vẫn là người Công Giáo, nghĩa là cởi mở với chân lý viên mãn và đời sống Kitô hữu; điều này có được bằng cách đặt Đức Giêsu Kitô làm khởi điểm và tiêu điểm của mọi sự, điểm mà từ đó chúng ta khởi đi và là điểm mà chúng ta luôn quay trở lại.

Sự nhấn mạnh này về tầm quan trọng của cuộc gặp gỡ cá nhân với Đức Giêsu Kitô không phải là dấu chỉ của chủ thuyết chủ quan hay tình cảm, nhưng là thể hiện, trên bình diện tu đức và mục vụ, tín điều trung tâm của đức tin chúng ta, cụ thể là Đức Giêsu Kitô là “một ngôi vị”. Trong bài suy niệm này, tôi muốn cho thấy làm sao tín điều công bố Đức Kitô là “một ngôi vị” không chỉ là một công bố siêu hình – điều không còn liên hệ đến bất kỳ ai, ngoại trừ cùng lắm là thần học gia nào đó – nhưng ngược lại tạo thành nền tảng của việc rao giảng Kitô Giáo và bí mật sức mạnh của nó. Cách duy nhất để biết một người đang sống là có tương quan sống động với người đó.

Trong các Công Đồng, Giáo Hội đã cô đọng yếu tính đức tin vào Đức Giêsu Kitô trong ba quả quyết: Đức Giêsu Kitô là người thật, Đức Giêsu Kitô là Thiên Chúa thật, Đức Giêsu Kitô chỉ là một ngôi vị. Đó là một loại tam giác tín điều, trong đó nhân tính và thần tính là hai cạnh và sự duy nhất ngôi vị là đỉnh. Điều này cũng đúng theo lịch sử. Trong cuộc đấu tranh chống lại phái Ngộ Đạo, trước tiên nhân tính của Đức Kitô được bảo vệ. Sau đó, vào thế kỷ IV, trong cuộc đấu tranh chống lại chủ thuyết Ariô, điều tương tự cũng được thực hiện đối với thần tính của Ngài. Cuối cùng, trong các cuộc tranh luận ở thế kỷ V, thì đến lượt sự duy nhất của ngôi vị.

Sau khi đã suy niệm trong các chương trước về Đức Giêsu “con người thật” và Đức Giêsu “Thiên Chúa thật”, giờ đây chúng ta sẽ suy

niệm về “ngôi vị”. Công Đồng Calcêdônia nói: “Chúng tôi dạy rằng Đức Kitô phải được nhìn nhận như một ngôi vị, hay một chủ vị (hypostase), không bị tách rời hay phân chia thành hai ngôi vị, nhưng duy nhất và đồng nhất, Con một, Ngôi Lời và Chúa, Chúa chúng ta Đức Giêsu Kitô.”<sup>[100]</sup>

Chúng ta biết tầm quan trọng trung tâm của chân lý về ngôi hiệp hoặc kết hợp theo ngôi vị giữa con người và Thiên Chúa, trong Đức Kitô. Nó là “nút thắt” nối kết Ba Ngôi và Kitô học. Đức Kitô là một ngôi vị và ngôi vị này không ai khác hơn là Ngôi Lời, ngôi thứ hai trong Ba Ngôi, nhập thể trong lòng Đức Maria, cũng bắt đầu hiện hữu trong thời gian với tư cách một con người.

Thần tính và nhân tính, ngoài việc là hai bản tính, xuất hiện dưới ánh sáng này như hai giai đoạn hoặc hai cách hiện hữu, của cùng một ngôi vị: trước tiên là ngoài thời gian, sau đó là trong thời gian; trước tiên không có xác thịt, sau đó trong xác thịt. Chính trực giác, cùng với sự suy nghĩ chặt chẽ nhất, làm cho ơn cứu độ chúng ta tùy thuộc vào sáng kiến tự do của Thiên Chúa; sáng kiến này, từ tận gốc rễ, phản ánh tốt nhất bản chất sâu xa của Kitô Giáo, tức là tôn giáo của ân sủng, của quà tặng, hơn là của chinh phục và việc làm, của việc Thiên Chúa xuống hơn là của việc lên tới Thiên Chúa. Trong Phúc Âm Gioan, Đức Giêsu nói: “Không ai đã lên trời, ngoại trừ Con Người, Đấng từ trời xuống” (Ga 3, 13), điều đó có nghĩa là người ta không thể lên tới Thiên Chúa nếu Thiên Chúa không là Đấng đầu tiên xuống giữa chúng ta; điều đó có nghĩa là không có Kitô học nào khởi đi “từ dưới” (từ Đức Giêsu “nhân vị”) sẽ có thể thành công trong việc “lên trời”, nghĩa là lên tới chỗ bắt gặp niềm tin vào thần tính và sự tiền hữu của Đức Kitô. Và đó là điều kinh nghiệm gần đây còn chứng minh.

## 2. “Để tôi được biết Ngài, Ngài...”

Nhưng đó không phải là điều quan trọng cần làm sáng tỏ. Tín điều về ngôi vị duy nhất của Đức Kitô cũng là một “cơ cấu mở”, nghĩa là có khả năng nói với chúng ta ngày nay, đáp ứng những nhu cầu mới của đức tin, vốn không giống như ở thế kỷ V. Ngày nay, không ai phủ nhận Đức Kitô là “một ngôi vị”. Thật không may - như chúng ta đã thấy - có những người

phủ nhận Đức Giêsu là một ngôi Thiên Chúa, thích khăng định Ngài là một ngôi “con người” (một nhân vị). Nhưng không ai tranh cãi về sự duy nhất của ngôi vị Đức Kitô. Và lại, không phải ở khía cạnh truyền thống này mà chúng ta sẽ tìm kiếm tính thời sự của tín điều của chúng ta.

Trên bình diện cuộc sống cụ thể, điều quan trọng nhất ngày nay trong tín điều Đức Kitô “một ngôi vị” không phải là tính từ “một”, mà là danh từ “ngôi vị”. Khám phá và loan báo Đức Giêsu Kitô không phải là một ý tưởng, một vấn đề lịch sử, không chỉ là một nhân vật, mà là một con người, và một con người đang sống. Đây là những gì ngày nay đang thiếu và là những gì chúng ta rất cần, để không chấp nhận việc Kitô Giáo bị giản lược thành một ý thức hệ, hay đơn giản là một thần học.

Sự thật này cũng là một phần của lâu đài thần tiên, là hệ thống thuật ngữ tín điều của Giáo Hội nguyên thủy, nơi “những Công Chúa và Hoàng Tử duyên dáng nhất đang ngủ say. Chỉ cần đánh thức họ, để họ đứng dậy trong tất cả vinh quang của họ.”<sup>[101]</sup>

Theo chương trình chúng ta đã ấn định – hồi sinh tín điều từ nền tảng Kinh Thánh – giờ đây chúng ta hướng về lời Chúa. Và vì mục đích của chúng ta ở đây là làm cho con người ngày nay có thể gặp gỡ cá nhân với Đức Kitô Phục Sinh, nên tôi sẽ bắt đầu từ Tân Ước, vốn nói với chúng ta về “cuộc gặp gỡ cá nhân” nổi tiếng nhất từng diễn ra, trên trái đất, với Đấng Phục Sinh: đó là cuộc gặp gỡ của Tông Đồ Phaolô. “Saun, Saun... – Thừa Ngài, Ngài là ai? – Ta là Giêsu...” Cuộc gặp gỡ mà từ đó tuôn chảy muôn vàn phúc lành cho Giáo Hội, đã xảy ra như thế (x. Cv 9, 4-5).

Nhưng chúng ta hãy nghe chính Ngài diễn tả cuộc gặp gỡ này như thế nào, cuộc gặp gỡ chia đôi cuộc đời của Ngài: “Nhưng những gì xưa kia tôi cho là có lợi [được cắt bì, thuộc dòng tộc Đavít, thuộc nhóm Pharisiêu, vô phương trách cứ], thì nay vì Đức Kitô, tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mọi lợi tuyệt vời, là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rác, để được Đức Kitô và được kết hợp với Người. Được như vậy, không phải nhờ sự công chính của tôi, sự công chính do luật Môsê đem lại, nhưng nhờ sự công chính do lòng tin

vào Đức Kitô, tức là sự sống chính do Thiên Chúa ban, dựa trên lòng tin. Vấn đề là được biết chính Đức Kitô...” (Pl 3, 7-10).

Ở đây, tôi nhớ lại giây phút mà bản văn này, đối với tôi, đã trở thành một “thực tại năng động”, vì lời Chúa thực sự được nhận ra, trong bản chất sâu xa nhất, chỉ nhờ các hoa trái của nó, nghĩa là nhờ những gì nó đã sản sinh ra trong cuộc sống của ta, hoặc trong cuộc sống của người khác. Trong khi học về Kitô học, tôi đã thực hiện nhiều nghiên cứu khác nhau về nguồn gốc của khái niệm “ngôi vị” trong thần học, về những định nghĩa và giải thích khác nhau. Tôi đã biết được những cuộc tranh luận bất tận về ngôi vị duy nhất hay chủ vị của Đức Kitô trong thời kỳ byzantin, về những phát triển hiện đại về chiều kích tâm lý của con người, với vấn đề “cái tôi” của Đức Kitô thoát thai từ đó... Theo một nghĩa nào đó, tôi biết mọi điều về con người Đức Kitô. Nhưng đây là một khám phá chung hững mà tôi đã thực hiện, vào một lúc nhất định: chắc chắn, tôi biết một sự về con người Đức Giêsu, nhưng tôi không biết chính Đức Giêsu! Tôi biết ý niệm về con người, hơn là chính con người đó.

Chính đoạn văn của Phaolô, được trích dẫn ở trên, đã giúp tôi hiểu được sự khác biệt. Điều làm tôi có ấn tượng nhất là câu: “đề tôi được biết Ngài, Ngài...” và đặc biệt là đại từ “Ngài”. Chữ sau cùng đối với tôi dường như chứa đựng nhiều sự hơn toàn bộ các khảo luận về Kitô học. “Ngài” có nghĩa là Đức Giêsu Kitô, Chúa của tôi, “bằng xương bằng thịt”. Tôi nhận ra rằng tôi biết những cuốn sách viết về Đức Giêsu, các học thuyết, các lạc giáo, liên quan đến Đức Giêsu, các khái niệm liên quan đến Ngài, nhưng tôi không biết Ngài, với tư cách là một con người cụ thể, sống động. Ít nhất tôi không biết Ngài, khi tôi đến gần Ngài, qua việc học lịch sử và thần học. Cho đến lúc đó, tôi đã có một sự hiểu biết phi cá nhân (impersonnelle) con người Đức Kitô. Than ôi! Mâu thuẫn và nghịch lý quá thường xuyên như thế!

Vì sao “phi cá nhân”? Bởi vì sự hiểu biết này khiến chúng ta trở nên trung lập trước con người Đức Kitô, trong khi sự hiểu biết của Phaolô đã làm cho Thánh Tông Đồ dành hết, coi mọi sự là rác rưởi và gieo vào lòng Ngài một khát vọng cháy bỏng và không cưỡng lại được, là đến được với

Đức Kitô, được thoát khỏi mọi sự, kể cả thân xác của mình, để được ở với Đức Kitô. Ngôi vị là một thực tại độc nhất. Không giống bất cứ yếu tố thụ tạo nào khác, ngôi vị chỉ có thể biết mình “với tư cách ngôi vị”, nghĩa là bằng cách thiết lập mối quan hệ trực tiếp với nó, để nó không còn là “nó” xa lạ, nhưng trở thành “nó” theo kiểu thân mật.

Từ quan điểm này, sự hiểu biết về ngôi vị Đức Kitô vẫn khác với sự hiểu biết về nhân tính và thần tính của Ngài, nghĩa là về các bản tính của Ngài. Đây là những đối tượng và các phân của tổng thể, người ta có thể diễn đạt và nghiên cứu chúng. Nhưng ngôi vị thì không. Ngôi vị là một chủ thể sống và nó là toàn thể. Vì vậy, người ta không thể hiểu nó hoàn toàn, trừ khi giữ gìn nó nguyên si, nghĩa là toàn bộ, và có tương quan với nó. Suy tư về khái niệm ngôi vị nơi Thiên Chúa, Thánh Augustinô và toàn bộ thần học Latinh sau Ngài, đã kết luận rằng “ngôi vị” có nghĩa là “tương quan”. Tư tưởng hiện đại – kể cả thể tục – đã xác nhận trực giác này. “Nhân cách đích thực bao gồm việc tìm thấy lại chính mình, bằng cách đắm mình trong người khác” (Hegel). Nhân vị là nhân vị trong hành động mà qua đó nó mở lòng với một người “bạn” và, trong tương quan này, nó ý thức được chính mình. Điều này áp dụng một cách cao siêu cho các ngôi Thiên Chúa trong Ba Ngôi, là những “tương quan thuần túy”, mặc dầu tồn hữu; nhưng theo một cách khác, nó cũng áp dụng cho mọi ngôi vị, của chúng ta hay của Đức Kitô. Do đó, người ta không thể biết ngôi vị trong thực tại của nó, nếu không có “tương quan” với nó. Chính vì thế người ta chỉ có thể biết Đức Giêsu, với tư cách là một ngôi vị, bằng cách có mối tương quan cá nhân với Ngài. Nói cách khác, bằng cách nhận ra Ngài là Chúa chúng ta.

Bước vào mối tương quan cá nhân với Đức Giêsu không giống như tương quan với bất cứ ai. Đề là “thật”, tương quan này phải dẫn đến việc nhận ra và chấp nhận Đức Giêsu như chính Ngài, nghĩa là Chúa. Trong đoạn văn được trích dẫn ở trên, Thánh Tông Đồ nói về một sự hiểu biết Đức Kitô, “cao vời”, “xuất chúng”, và thậm chí “tuyệt vời” (*huperechon*), khác với tất cả những người khác; rõ ràng là khác với việc biết Đức Giêsu “theo xác thịt”, – ngày nay chúng ta

hắn nói – theo lịch sử, một cách bề ngoài và “có tính khoa học”. Thánh Phaolô cũng nói một sự hiểu biết cao vời bao gồm những gì: “mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Giêsu Kitô, Chúa của tôi.” Vậy sự hiểu biết tuyệt vời về Đức Kitô, sự hiểu biết “cá nhân” của chúng ta về Ngài, hệ tại ở điều này: chúng ta nhận ra Đức Giêsu là Chúa chúng ta, nghĩa là lý do tồn tại của chúng ta, lợi ích tối cao của chúng ta, mục đích của cuộc đời chúng ta, niềm vui của chúng ta, luật pháp của chúng ta, người lãnh đạo chúng ta, Đấng Cứu Độ chúng ta, Đấng mà chúng ta thuộc về.

Chúng ta thấy làm thế nào có thể đọc – và thậm chí viết – hết cuốn này đến cuốn khác về Đức Giêsu Kitô, nhưng không vì thế mà thực sự biết Đức Giêsu Kitô. Sự hiểu biết về Đức Giêsu là một sự hiểu biết đặc biệt, tương tự như sự hiểu biết của chúng ta về mẹ của chúng ta. Ai thực sự biết mẹ mình? Người đã đọc nhiều cuốn sách hay về tình mẫu tử, hoặc nghiên cứu ý tưởng về tình mẫu tử, trong các nền văn hóa khác nhau và các tôn giáo khác nhau chẳng? Chắc chắn là không! Người biết mẹ mình là người con, từ thời thơ ấu, một ngày nọ, biết mình được hình thành trong dạ của bà, được sinh ra trong đau đớn của bà, ý thức được mỗi ràng buộc duy nhất trên đời giữa bà và anh ta... Trong nhiều trường hợp, đó là một “mạc khải” thực sự và một kiểu “nhập môn” về mâu nhiệm của cuộc đời.

Đây là những gì xảy ra với Đức Giêsu. Người biết Đức Giêsu thực sự là ai – nghĩa là theo cách nội tại chứ không phải ngoại tại – là người, nhờ mạc khải, chứ không phải nhờ máu huyết – như trường hợp người mẹ – nhưng là của Cha trên trời, khám phá ra rằng mình được sinh ra nhờ Ngài, nhờ cái chết của Ngài, và mình hiện hữu về mặt thiêng liêng nhờ Ngài. Người biết Ngài là người, một ngày kia đọc trong sách Isaia, bài thơ nổi tiếng về người tôi tớ đau khổ, cảm nhận được tất cả sức mạnh mâu nhiệm của mối tương quan giữa Ngài với chúng ta, và toàn bộ bài thơ dựa trên tương quan đó (Is 53, 5-6):

***Chính người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội...***

***Người đã chịu sửa trị, để chúng ta được bình an***

***đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành... —>***

**Nhưng Đức Chúa đã đổ trên đầu người  
tội lỗi của chúng ta tất cả.**  
(còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN14TNA) <3. Đức tin chạm tới những sự vật>

## ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG PHÂN ĐỊNH

WHD (18/4/2026) - Chủ đề bài viết 'Đức Giê-su Kitô – Đường Phân Định' được khai triển theo các mục như sau: (1) Khái Niệm Phân Định, (2) Phân Định Trong Cựu Ước, (3) Phân Định Trong Tân Ước, (4) Theo Đường Phân Định Của Đức Giêsu. Việc khai triển chủ đề dưới các mục này giúp chúng ta nhận diện rõ hơn tầm quan trọng của phân định trong đời sống đức tin Kitô Giáo. Đồng thời, việc khai triển này giúp chúng ta ý thức sâu sắc hơn về sự cần thiết phải đi theo Đường của Đức Giêsu để phân định, nhờ đó có thể thực thi thánh ý Thiên Chúa cách trung tín và trưởng thành hơn mỗi ngày.



**Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên**

(Tiếp theo BTDL/CN-12TN)

### 3. PHÂN ĐỊNH TRONG TÂN ƯỚC.

#### 3.1 Phân Định Theo Dấu Chỉ Nước Thiên Chúa.

Lời rao giảng đầu tiên của Gioan Tẩy Giả trong hoang địa Giuđa là: "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần" (Mt 3, 2). Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Mátthêu cho chúng ta biết Đức Giêsu đến sông Giođan, gặp Gioan Tẩy Giả để xin ông làm Phép Rửa. Sau khi chịu cảm dỗ trong hoang địa, Người về miền Galilê, chọn các môn đệ, giảng dạy và chữa bệnh. Khi khai triển Bài Giảng Tám Mối Phúc, Đức Giêsu nói rằng Người đến để kiện toàn Lề Luật (Mt 5, 17). Chính Người đã thực thi điều đó và mời gọi mọi người cùng phân định. Chẳng hạn, Đức Giêsu đã chữa người bị bại tay trong ngày Sabát. Đối với dân Do Thái, ngày Sabát không được làm như thế. Tuy nhiên, câu hỏi của Đức Giêsu đã đánh động họ: "Ai trong các ông có một con chiên đực nhất bị sa hổ ngày sabát, lại không nắm lấy nó và kéo lên sao? Mà người thì quý hơn chiên biết mấy! Vì thế, ngày sabát được phép làm điều lành" (Mt 12, 11-12). Đức Giêsu muốn mọi người biết phân định các việc Người làm để nhận ra chương trình Thiên Chúa mà Người đang thực hiện giữa gia đình nhân loại.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Luca cho chúng ta biết rằng khi Đức Giêsu trừ một tên quỷ câm thì có một số người Do Thái cho rằng Người dựa vào quyền lực quỷ vương Bêendêbun để thực hiện điều đó. Lẽ ra họ phải ngạc nhiên, phân định và đặt câu hỏi, chẳng hạn như: Có bao giờ mình chứng kiến người nào đó trừ được quỷ chưa? Tại sao Đức

Giêsu lại có thể làm được như vậy? Việc Người làm nhằm thăng tiến hay hạ thấp phẩm giá con người? Quả thật, Đức Giêsu trừ quỷ là một trong những dấu chỉ thể hiện quyền năng và tình yêu của Người. Việc đó minh chứng rằng Người từ Thiên Chúa mà đến và sự hiện diện của Người chính là sự hiện diện của Nước Trời hay Nước Thiên Chúa (ή βασιλεία τῶν οὐρανῶν/ή βασιλεία τοῦ θεοῦ). Sự hiện diện của Nước Thiên Chúa giữa gia đình nhân loại chính là Tin Mừng và là dấu chỉ lớn lao của ơn cứu độ.

Tình bạn trong gia đình nhân loại thật cao quý và 'chọn bạn mà chơi' là thành ngữ phổ biến của các dân tộc trên thế giới. Người ta thường nói: Hãy cho tôi biết bạn thân với ai, tôi sẽ cho bạn hay bạn là người thế nào. Thông thường, ai cũng chọn cho mình những người bạn ngay lành, thánh thiện để có được niềm vui và bình an trong các tương quan với họ, đồng thời để khẳng định bản thân trước những người chung quanh. Tuy nhiên, Đức Giêsu không chọn bạn theo cách thức của con người bởi vì Người thường chọn những người đơn sơ, yếu đuối, tội lỗi, sống bên lề xã hội. Thánh Luca trình thuật: "Các người thu thuế và các người tội lỗi đều lui tới với Đức Giêsu để nghe Người giảng. Những người Phariseu và các kinh sư bèn xầm xì với nhau: Ông này đón tiếp phường tội lỗi và ăn uống với

chúng" (Lc 15, 1-2). Thay vì nhìn nhận cách thức mới mẻ khởi xuất từ lời nói cũng như việc làm của Đức Giêsu để phân định cách phù hợp với thánh ý Thiên Chúa, dân Do Thái lại xem đó là sự bất thường hay trái ngược với truyền thống của họ về tình yêu, tình bạn cũng như các tương quan khác. Điều đó cho thấy sự giới hạn trong khả năng phân định của họ.

Thánh Mátthêu trình thuật rằng khi những người thuộc phái Phariseu và phái Xadôc muốn thử Đức Giêsu thì xin Người cho thấy dấu lạ từ trời. Đức Giêsu đáp: "Chiều đến, các ông nói: Ráng vàng thì nắng, rồi sớm mai, các ông nói: Ráng trắng thì mưa. Cảnh sắc bầu trời thì các ông biết cắt nghĩa, cộn thời điềm thì các ông lại không cắt nghĩa nổi. Thế hệ gian ác và ngoại tình này đòi dấu lạ nào. Nhưng chúng sẽ không được thấy dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ông Giônã" (Mt 16, 2-4). Đáng lẽ, những người thuộc phái Phariseu và phái Xadôc cũng như bao người khác cần phải biết đọc dấu chỉ để phân định và nhận diện chương trình đích thực của Thiên Chúa trong thế giới tự nhiên và trong xã hội loài người, nhất là những việc Đức Giêsu làm. Tuy nhiên, họ lại không phân định để nhận diện những gì họ đang chứng kiến hầu có thể tiếp cận và gần bó với Đức Giêsu cũng như chương trình của Người đối với họ cũng như đối với mọi người.

Khác với các Tin Mừng Nhất Lãm, trình thuật Tin Mừng theo Thánh Gioan chỉ đề cập hạn từ 'Nước Thiên Chúa' (βασιλεία τοῦ θεοῦ) hai lần (Ga 3, 3. 5). Thay vì dùng từ 'phép lạ', Thánh Gioan thường dùng từ 'dấu lạ' hay 'dấu chỉ'. Thánh nhân đã trình thuật bảy dấu chỉ (σημεῖα/ sēmeia, signs) để minh chứng rằng sự hiện diện của Người là sự hiện diện của Nước Thiên Chúa: Người biến nước thành rượu (Ga 2, 1-11); chữa con trai của một sĩ quan cận vệ của nhà vua (Ga 4, 46-54); chữa người bại liệt tại hồ Bêdatha (Ga 5, 1-15); hóa bánh ra nhiều (Ga 6, 1-14); đi trên mặt nước (Ga 6, 16-21); chữa người mù từ thuở mới sinh (Ga 9, 1-41) và làm cho Ladarô hồi sinh dù đã nằm trong mộ bốn ngày (Ga 11, 1-44). Qua việc giảng dạy và thực hiện các dấu chỉ, Đức Giêsu mời gọi mọi người ở lại trong Người, ở lại trong ánh sáng và luôn hướng về sự sống vĩnh cửu, nghĩa là sự sống trong Nước Thiên Chúa. Các dấu lạ hay dấu chỉ của Đức

Giêsu trở thành tiêu chuẩn nền tảng cho việc phân định để nhận ra tình yêu và quyền năng Thiên Chúa giữa gia đình nhân loại.

Trong hành trình trần thế: Đức Giêsu dùng những dấu chỉ hạ giới hướng con người tới các thực tại thiên giới; những dấu chỉ thụ tạo hướng con người tới các thực tại thân linh; những dấu chỉ bên ngoài hướng con người tới các thực tại nội tâm; những dấu chỉ cụ thể hướng con người tới các thực tại nhiệm mầu; những dấu chỉ nhỏ bé hướng con người tới các thực tại cao cả; những dấu chỉ trung gian hướng con người tới các thực tại tối hậu; những dấu chỉ hữu hình hướng con người tới các thực tại vô hình; những dấu chỉ giới hạn hướng con người tới các thực tại vô hạn; những dấu chỉ trong thời gian hướng con người tới các thực tại vĩnh cửu; những dấu chỉ được cử hành hướng con người tới các thực tại thông ban ân sủng; những dấu chỉ bí tích hướng con người tới ơn cứu độ. Tóm lại, các dấu chỉ Đức Giêsu thực hiện đều nhằm giúp con người từng bước đi vào tiến trình phân định thiêng liêng.

Biến Cố Đức Giêsu giữa gia đình nhân loại đem lại niềm vui cho nhiều người, chẳng hạn như những người chăn chiên, các đạo sĩ, Maria Mácđala và các môn đệ. Các dấu chỉ Người thực hiện mang lại cho con người bình an, hy vọng, đồng thời giúp họ hướng về Thiên Chúa là Đấng Chân-Thiện-Mỹ tuyệt đối. Qua đó, Đức Giêsu giúp con người nhận thức rằng niềm vui Kitô Giáo không phải là niềm vui loại trừ khó khăn, thử thách nhưng là niềm vui giúp con người đối diện và vượt qua nghịch cảnh. Điều này có nghĩa là ngay cả trong nghịch cảnh, con người vẫn cảm nhận được niềm vui đích thực phát xuất từ sự hiệp thông liên li của tâm hồn với Thiên Chúa. Đây là niềm vui của những người biết nhận ra giới hạn, yếu đuối của bản thân và lệ thuộc hoàn toàn vào Thiên Chúa. Niềm vui không phải là điều mà con người tự mình đạt được nhờ những thành tựu lớn lao mà là niềm vui khi được Thiên Chúa đồng hành và hướng dẫn, nhờ đó con người biết phân định và bước đi trong ánh sáng của Người.

### 3.2 Phân Định Theo Giáo Huấn Đức Giêsu.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Mátthêu cho chúng ta biết rằng, trước khi công khai loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa, Đức Giêsu đến

sông Giođan để xin Gioan Tẩy Giả làm Phép Rửa. Ban đầu, Gioan Tẩy Giả không muốn thực hiện vì đã nhận ra căn tính Đức Giêsu nhưng sau đó đã làm Phép Rửa cho Người vì vâng lời Người: "*Bây giờ cứ thế đã. Vì chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính*" (Mt 3, 15). Trong câu trả lời của Đức Giêsu cho Gioan Tẩy Giả có cụm từ 'giữ trọn đức công chính' đáng được chúng ta quan tâm bởi vì công chính ở đây không chỉ theo nghĩa công bằng pháp lý mà là thực thi thánh ý Thiên Chúa. Điều này có nghĩa là Đức Giêsu đang thực thi thánh ý Chúa Cha và chính Gioan Tẩy Giả được tham dự vào chương trình của Người. Điều đó cho thấy khi đến với gia đình nhân loại và ở trong gia đình nhân loại, Đức Giêsu tham dự mọi chiều kích của con người hay nói theo ngôn ngữ của tác giả thư gửi các tín hữu Do Thái: Đức Giêsu giống chúng ta mọi sự, ngoại trừ tội lỗi (Dt 4, 15). Quả thật, Người đứng vào hàng ngũ con cái gia đình nhân loại là những người tội lỗi để thực thi sứ mệnh 'xóa tội trần gian' (Ga 1, 29). Người mang lấy trần gian hay tội của mọi người mà đưa lên Cây Thập Tự (1 Pr 2, 24).

Trong cuộc đối thoại giữa Đức Giêsu và những người Do Thái, nhất là giới lãnh đạo liên quan đến căn tính của Người, Đức Giêsu mặc khải rằng Người là 'Đấng Hằng Hữu' (ἐγώ εἰμι/ egō eimi/ I Am), có trước ông Áp-ra-ham (Ga 8, 24. 28. 58). Trong sách Xuất Hành, khi Môsê hỏi danh của Thiên Chúa, Người mặc khải: "*Ta là Đấng Hiện Hữu*" [/אֲנִי הָאֵל אֲשֶׁר אֲנִי Ehyeh Asher Ehyeh/ I Am Who I Am] (Xh 3, 14); câu này thường được truyền thông diễn tả là 'Đấng Hằng Hữu'. Do đó, lẽ ra dân Do Thái cần phân định dựa trên những điều Người nói và những việc Người làm để nhận ra Người là Đấng từ trời mà đến và đang ở giữa họ. Trái lại, tâm trí họ chỉ bám vào thói quen, bám vào những gì họ biết về 'gia tộc trần thế' của Đức Giêsu để chống lại Người. Nói cách khác, họ không có tâm hồn khiêm tốn và cởi mở, hướng về những thực tại thượng giới để phân định như người phụ nữ Samari (dân ngoại) nhận ra căn tính, đời sống và sứ mệnh của Đức Giêsu và trở thành người loan báo Tin Mừng cho anh chị em đồng loại (Ga 4, 1-42).

Nhiều lần trong Tin Mừng, Đức Giêsu khẳng định rằng chính Chúa

Cha đã sai Người. Đức Giêsu không chỉ nói mà còn minh chứng cho những lời nói của Người bằng những việc làm cụ thể. Chẳng hạn, sau khi Đức Giêsu chữa người bại liệt tại hồ Bết-datha vào ngày Sabát, những người lãnh đạo Do Thái cho rằng Đức Giêsu không giữ luật nghỉ ngày Sabát, Người nói với họ: "*Cho đến nay, Cha tôi vẫn làm việc, thì tôi cũng làm việc*" (Ga 5, 17). Theo Thánh Gioan: "*Người Do Thái lại càng tìm cách giết Đức Giêsu, vì không những Người phá luật sa-bát, lại còn nói Thiên Chúa là Cha của mình, và như thế là tự coi mình ngang hàng với Thiên Chúa*" (Ga 5, 18). Trong dịp lễ Cung Hiến /הַנּוֹכַח/ hănukkāh) ở Giêrusalem, chính Đức Giêsu nói: "*Nếu tôi không làm các việc của Cha tôi, thì các ông đừng tin tôi. Còn nếu tôi làm các việc đó, thì dù các ông không tin tôi, ít ra cũng hãy tin các việc đó. Như vậy, các ông sẽ biết và ngày càng biết thêm rằng: Chúa Cha ở trong tôi và tôi ở trong Chúa Cha*" (Ga 10, 37-38). Như đã đề cập ở trên, việc phân định để tìm ra sự thật không chỉ dựa trên 'lời' mà còn dựa trên 'các dấu chỉ', tức là các việc Đức Giêsu đã làm như những bằng chứng sống động diễn tả căn tính, đời sống và sứ mệnh của Người.

Các trình thuật Tân Ước cho chúng ta biết Đức Giêsu luôn thông hiệp với Chúa Cha trong đời sống cầu nguyện để phân định và tìm hiểu thánh ý Chúa Cha (Mc 1, 35; Lc 3, 21; Lc 9, 18; Lc 11, 1; Mt 26, 36-46). Chẳng hạn, Người cầu nguyện và phân định khi chịu Phép Rửa, trong bốn mươi ngày chay tịnh nơi sa mạc và trước khi tuyên chọn các môn đệ. Người cầu nguyện và phân định lúc tảng sáng, trước khi Phêrô tuyên xưng Người là Đấng Kitô, trước khi các môn đệ xin Người dạy họ cách thức cầu nguyện. Nói cách khác, Người cầu nguyện và phân định liên li trước những biến cố lớn lao, trước khi mặc khải những chân lý đặc biệt, trước các dấu chỉ hay phép lạ mà Người thực hiện. Người cầu nguyện và phân định trong đau khổ và trước cái chết cận kề. Nói theo cách tổng quát nhất, hành trình trần thế của Người cũng là hành trình cầu nguyện và phân định. Người đã thể hiện nhân tính của mình cách đầy đủ và sung mãn nhất trong sự hiệp thông với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần qua từng giây phút của cuộc đời.

Để trả lời cho câu hỏi của Phêrô về việc tha thứ cho anh em mình, Đức

Giêsu nói: "Thầy không bao là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy" (Mt 18, 22). Sau đó, Đức Giêsu kê dụ ngôn về một người mắc nợ vua mười ngàn yên vàng; anh ta không có khả năng trả nợ và vua đã tha nợ cho anh. Tuy nhiên, vừa ra khỏi đó, anh ta gặp một người bạn mắc nợ mình một trăm quan tiền: "Y liền túm lấy, bóp cổ mà bảo: Trả nợ cho tao!" (Mt 18, 28). Chuyện này đến tai nhà vua và vua đã cho gọi anh ta tới và nói với anh ta như sau: "Tên đây tớ đợc ác kia, ta đã tha hết số nợ ấy cho người, vì người đã van xin ta, thì đến lượt người, người không phải thương xót đồng bạn, như chính ta đã thương xót người sao? Rời tôn chủ nôi con thịnh nộ, trao y cho lính hành hạ, cho đến ngày y trả hết nợ cho ông" (Mt 18, 32-34). Dụ ngôn này cho thấy rằng vua đã phân định theo 'lòng thương xót' còn người mắc nợ vua lại phân định theo một thứ công bằng máy móc, thậm chí thâm độc hơn. Việc tha món nợ cho người bạn mình theo khuôn mẫu của vua là điều phải làm để đáp lại lòng thương xót bao la của vua nhưng anh ta đã không làm và vì thế phải chịu hậu quả nghiêm khắc (Mt 18, 32-34).

Theo các Tin Mừng Nhất Lãm (Mt 19, 16-22; Mc 10, 17-22; Lc 18, 18-23), khi gặp gỡ người thanh niên có nhiều của cải, Đức Giêsu mời gọi anh ta phân định và trút bỏ để theo Người. Sự giàu có vừa làm cho nơi anh ở cũng như tâm hồn anh trở nên ngột ngạt và chật hẹp. Đức Giêsu đề nghị anh bán của cải và bố thí cho những người thiếu thốn. Như vậy, điều Đức Giêsu mời gọi là: Hãy phân định và đổi mới tâm trí qua việc thực hành để đạt tới sự tự do nội tâm cần thiết cho việc trở thành môn đệ của Người. Đối với Đức Giêsu, bao lâu con người còn tự thân vạch chương trình cho mình thì bấy lâu con người còn đi từ sai lầm này đến sai lầm khác. Do đó, điều cần thiết là con người cần quy chiếu về Thiên Chúa trong mọi tư tưởng, lời nói và việc làm của mình. Quả thật, một trong những nguyên nhân làm cho con người trở nên lầm lạc là 'tự biên tự diễn', đặt mình là chuẩn mực cho chân lý cũng như hành động. Hậu quả là: Khi sống thì 'sống như không bao giờ phải chết' và khi chết thì 'chết như chưa bao giờ được sống'. Các trình thuật Tin Mừng Nhất Lãm cho chúng ta biết người thanh niên có nhiều của cải đã đánh mất cơ hội gắn bó với Đức

Giêsu. Bởi vì, khi nghe Đức Giêsu nói đến việc bán tài sản mà cho người nghèo để theo Người thì anh ta buồn rầu bỏ đi (Mt 19, 22).

Các trình thuật Tin Mừng Nhất Lãm cũng như Tin Mừng theo Thánh Gioan cho chúng ta biết rằng sự phân định của những người lắng nghe Đức Giêsu thật đa dạng. Chẳng hạn, những phản ứng của các nhân vật khi lắng nghe Đức Giêsu rao giảng tại Giêrusalem trong dịp Lễ Lều (סוכות/Sukkot) là bằng chứng cụ thể (Ga 7, 1-53): Những người thân của Đức Giêsu thì không tin Người, các thủ lãnh thì tìm cách loại trừ Người, đám đông thì kinh ngạc, các vệ binh nhận ra uy quyền nơi Người, Nicôđê-mô mời gọi mọi người thượng tôn công lý, một người khác thì tin tưởng. Đức Giêsu nói với những người có thẩm quyền tôn giáo và đám đông hiện diện: "Các ông đừng xét đoán theo bề ngoài nữa, nhưng hãy xét đoán cho công minh" (Ga 7, 24). Như nhiều lần khác trong hành trình loan báo Tin Mừng, người ta thường chỉ quan tâm đến 'góc gác' hay 'chiều kích xã hội' của Đức Giêsu khi lắng nghe và phân định lời nói cũng như các việc làm của Người. Trong cuộc khổ nạn, chính Đức Giêsu nói với các môn đệ thân tín của Người để giúp họ phân định: "Anh em hãy tin Thầy: Thầy ở trong Chúa Cha và Chúa Cha ở trong Thầy; bằng không thì hãy tin vì công việc Thầy làm" (Ga 14, 11).

Cách thức phân định của Đức Giêsu soi sáng cách thức phân định của con người trong gia đình nhân loại. Hơn thế nữa, cách thức phân định của Đức Giêsu giúp mọi người biến đổi đời sống mình. Chẳng hạn, trình thuật Tin Mừng theo Thánh Gioan cho chúng ta biết rằng, để thử thách Đức Giêsu, các kinh sư và người Phariseu đem một phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. Đối với họ, theo lề luật, người phụ nữ này đáng tội chết. Họ đã hỏi Đức Giêsu cách thức xử lý. Đức Giêsu đã không xử lý theo câu hỏi họ đặt ra: "Trong sách Luật, ông Môsê truyền cho chúng tôi phải ném đá hạng đàn bà đó. Còn Thầy, Thầy nghĩ sao?" (Ga 8, 5). Người nói với họ: "Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi" (Ga 8, 7). Nghe vậy, họ bỏ đi hết. Đức Giêsu nói với người phụ nữ rằng Người không kết án chị và dặn chị: "Tôi cũng vậy, tôi không lên án chị đâu! Thôi chị cứ về đi, và từ

nay đừng phạm tội nữa!" (Ga 8, 11). Con người thường đối xử với anh chị em theo những thứ luật hà khắc, trong khi đó, Đức Giêsu đối xử với mọi người theo luật tình yêu của Thiên Chúa.

Trong cuộc đối thoại với Nicôđê-mô, Đức Giêsu nói: "Như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời" (Ga 3, 14-15). Biến Cố Vượt Qua (Passover) của Đức Giêsu là cao điểm trong hành trình trần thế của Người. Do đó, nếu con người không chú tâm vào Biến Cố này thì khó có thể phân định và nhận ra tình yêu nhiệm mầu mà Thiên Chúa thực hiện giữa gia đình nhân loại nhờ Con Yêu Dấu của Người, Đức Giêsu, Đấng luôn phân định và thừa với Chúa Cha lời sau cùng: "Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha" (Lc 23, 46). Thiên Chúa trở thành người phạm là điều khó hiểu; việc Thiên Chúa chịu muôn hình thức đau khổ và chịu chết trên Thập Giá còn là điều khó hiểu hơn. Do đó, ai không thành tâm trong việc phân định để có thể tiến sâu vào mầu nhiệm này thì khó có thể trở thành Kitô hữu đúng nghĩa. Quả thật, ơn cứu độ của Thiên Chúa được Đức Giêsu thực hiện mà cao điểm là Biến Cố Vượt Qua đem lại cho mọi người trong gia đình nhân loại ơn cứu độ muôn đời. Đối với Thánh Phaolô, Thập Giá Đức Giêsu là sức mạnh của Thiên Chúa (1 Cr 1, 18); Ngài không hãnh diện vì điều gì khác, ngoài Thập Giá Đức Giêsu. Do đó, Ngài tự hào về những yếu đuối của mình (2 Cr 12, 9); chịu gian truân là được tham dự vào Thập Giá Đức Giêsu (Gl 2, 19-20); điều cốt yếu của đời sống là được biết Đức Giêsu (Pl 3, 10). Như vậy, đối với thánh nhân, Thập Giá Đức Giêsu là mô thức cho mọi hình thức phân định của con người bởi vì nơi đó họ cảm nhận được thánh ý Thiên Chúa vượt trên mọi tư tưởng và kinh nghiệm tự nhiên của con người. (còn tiếp)

**Đọc tiếp BTDL/CN-14TN**

**<3.3 Phân Định Trong Chúa Thánh Thần>**



# TÂM CHẶNG ĐƯỜNG ĐI TỚI HẠNH PHÚC CÁC MỐI PHÚC TIN MỪNG

WGPEL (04/4/2026) - “Tâm chặng đường đi tới hạnh phúc – Các mối phúc Tin Mừng”  
là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng thuyết viên Phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ tác phẩm này do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



**ĐHY Raniero Cantalamessa**

**(Tiếp theo BTDL/CN-12TN)**

## II. “PHÚC CHO ANH EM LÀ NHỮNG KẸ BÂY GIỜ ĐANG PHẢI KHỐC, VÌ ANH EM SẼ ĐƯỢC VUI CƯỜI”.

Các Mối Phúc không phải là một bản thảo đã chết mà Giáo Hội phải nhận và truyền đi một cách trung thực nhất có thể; chúng là một nguồn linh hứng vĩnh cửu, vì người công bố chúng đã sống lại và hằng sống. Người ta có thể áp dụng cho chúng điều mà thi sĩ Charles Péguy đã nói về tất cả những lời của Đức Kitô:

“Đức Giêsu đã không ban những lời đã chết

Đề chúng ta giữ kín trong những chiếc hộp nhỏ

Và bảo tồn chúng trong dầu hôi [...]

Nhưng Ngài đã ban cho ta những lời hằng sống

Đề nuôi dưỡng [...]

Những lời nuôi sống

Những lời hằng sống chỉ có thể được giữ cho sống [...]

Chúng ta phải nuôi dưỡng lời của Con Thiên Chúa.

Chúng ta có nhiệm vụ

Làm cho người ta nghe thấy lời đó

Làm cho lời đó vang lên đến muôn đời[15].”

### 1. Tương quan mới giữa lạc thú và đau khổ.

Chúng ta suy niệm về Mối Phúc thứ hai: “*Phúc thay ai sầu khổ, vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an*” (Mt 5, 4). Trong một số thủ bản và bản dịch mới, thứ tự giữa Mối Phúc thứ hai và Mối Phúc thứ ba – Mối Phúc của những người sầu khổ và Mối Phúc của

những người hiền lành – bị đảo lộn, nhưng điều đó không ảnh hưởng gì trên ý nghĩa của chúng.

Trong Phúc Âm Luca, các Mối Phúc (bốn) được trình bày dưới hình thức diễn từ trực tiếp, và được tăng cường bằng các mối họa “*Khốn cho anh em*”. Cùng một Mối Phúc được công bố như sau: “*Phúc cho anh em là những người bây giờ đang phải khóc, vì anh em sẽ được vui cười. Khốn cho các người, hồi những kẻ bây giờ đang được vui cười, vì các người sẽ phải sâu khổ khóc than*” (Lc 6, 21. 25).

Trước hết cần lưu ý đây là Mối Phúc duy nhất dựa trên ý tưởng về một sự thay đổi. Trong những Mối Phúc khác, tương quan giữa tình hình hiện tại và tương lai dựa trên ý tưởng về sự hoàn tất: người nghèo được hạnh phúc vì Nước Trời thuộc về họ, người hiền lành được hạnh phúc vì sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp. Trái lại ở đây, giữa Mối Phúc và phần thưởng của nó có sự đảo lộn, từ một tình trạng sang một tình trạng đối nghịch: từ tiếng khóc sang tiếng cười, hoặc ngược lại, từ tiếng cười sang tiếng khóc.

Sứ Đệp khác thường nhất chứa đựng ngay trong cơ cấu của Mối Phúc này, theo bản văn Luca. Nó cho phép ta hiểu cuộc cách mạng mà Phúc Âm đem lại trong lãnh vực lạc thú và đau khổ. Khởi điểm – chung cho cả tư tưởng tôn giáo lẫn phạm tục – là ở chỗ nhận ra niềm vui và nỗi khổ không thể tách rời nhau trong cuộc sống. Chúng tiếp nối nhau đều đặn như sóng biển: thân sóng nổi tiếp ngọn sóng và như sức hút lôi kéo người bơi lội.

Con người tìm cách tách rời lạc thú với đau khổ nhưng vô ích, cũng như đã tìm cách tách rời cặp song sinh dính liền nhau người Thái Lan mà vô vọng. Chính lạc thú vô trật tự quay lại chống họ, và biến thành đau khổ. Và lạc thú, theo cách tức khắc hoặc bi đát hoặc có một chút cả hai cùng lúc, thuộc bản chất nhất thời, mau chóng khiến người ta nhọc mệt và nôn mửa. Đó là một bài học xảy ra hàng ngày như cơm bữa, được con người diễn tả bằng nhiều cách trong nghệ thuật và

văn chương. Lucretiô, một thi sĩ ngoại giáo, đã viết: “Một sự cay đắng lạ lùng xuất hiện giữa mỗi lạc thú và làm chúng ta lo âu giữa cơn khoái lạc của chúng ta[16].”

Lạc thú bất chính đánh lừa bạn, vì hứa điều không thể cho. Trước khi bạn nếm mùi lạc thú ấy, dường như nó công hiến cho bạn vô tận và vĩnh cửu; nhưng khi bạn hưởng thụ xong, bạn chỉ còn bàn tay trắng. Nó là Thông Đệp bi đát của nhiều thi phú hiện đại. Như Charles Baudelaire nói, “hoa đau khổ” chúng ta vừa mới hái đã phai tàn, xông lên mùi hôi thối.

Kinh Thánh cho ta biết đã đưa ra câu giải đáp cho kịch tính này của cuộc đời con người. Và đây là lời giải thích. Ngay từ đầu, con người đã lựa chọn, một sự lựa chọn có thể làm được, vì họ có tự do và vì bản tính của họ gồm cả tinh thần lẫn vật chất, đưa họ tới chỗ hưởng sự khao khát niềm vui hoàn toàn tới những sự vật hữu hình, trong khi nó đã được Thiên Chúa ban tặng, để họ có thể hưởng sự Thiên vô biên là chính Thiên Chúa.

Do con người đã chọn lạc thú chống lại lề luật Thiên Chúa, biểu thị bằng việc Adam và Eva ăn trái cấm, Thiên Chúa đã cho phép đau khổ và sự chết xảy ra, làm phương dược hơn là hình phạt, để con người, theo tính ích kỷ và bản năng, đừng bao giờ phá hủy mình và người lân cận. Vì vậy, ta thấy đau khổ gắn liền với lạc thú như bóng với hình.

Cuối cùng Đức Kitô đã phá vỡ dây liên kết này. Ngài “*đã khước từ niềm vui dành cho mình, mà cam chịu khổ hình Thập Giá*” (Dt 12, 2). Quả thực, Đức Kitô đã làm ngược lại điều Adam đã làm, và mọi người đang làm. Thánh Maximô Người Tuyên Tín viết:

“Cái chết của Chúa không giống với cái chết của những người khác. Cái chết của Chúa không phải là trả nợ cho lạc thú, mà đúng hơn, là một cái gì đó chống lại chính lạc thú. Vì vậy, nhờ cái chết này, số mệnh con người đã thay đổi[17].”

Khi sống lại từ cõi chết, Ngài đã khai mào một mẫu lạc thú mới, không phải vui rồi mới khổ như là nguyên nhân của khổ, nhưng khổ rồi mới vui như là kết quả của khổ. Không chỉ niềm vui tinh thần, nhưng là mọi niềm vui trung thực, kể cả niềm vui mà người đàn ông và người đàn bà có kinh nghiệm qua việc trao thân gửi phận cho nhau, khi họ sản sinh ra sự sống, và thấy con cháu của mình lớn

lên, thấy trong nghệ thuật và sáng tạo, trong vẻ đẹp, trong tình bạn, trong công việc, đi tới kết thúc một cách thanh công. Niềm vui nào cũng phát xuất từ việc hoàn thành bổn phận.

Tất cả điều này, Môi Phúc đang bàn công bố cách tuyệt vời bằng diễn tiến *khóc-cười* đối lại với diễn tiến *cười-khóc*. Đây không phải là sự đảo lộn thuần túy theo thời gian. Sự khác biệt, vốn vô tận, ở chỗ, trong thứ tự do Đức Giêsu đề ra, chính niềm vui là tiếng nói cuối cùng, chứ không phải đau khổ, và điều quan trọng hơn hết, chính tiếng nói cuối cùng này kéo dài tới vĩnh cửu.

Tuy nhiên, sự xét đoán của Đức Kitô về tiếng cười và tiếng khóc không chỉ có ý nghĩa trong viễn tượng của đời sống vĩnh cửu, mà còn soi sáng ít nhất một phần đời sống hiện tại. Chúng ta phải hiểu chữ đầu tiên "*Phúc thay*" nghĩa là gì, muốn nói về hạnh phúc nào. Ở đây không phải là một hạnh phúc giới hạn ở những nghĩa khoan khoái thuần túy và không phải lo lắng gì, nhưng ở chỗ "thoải mái" hoàn toàn và lâu dài cho bất cứ ai. Khóc lóc và sầu khổ cũng được công bố là hạnh phúc, vì thật sự cho phép chín muồi, trưởng thành theo chiều sâu, khi hiểu biết nỗi đau khổ của người khác. Nói khác đi, có cách xử sự nhân bản.

Phúc Âm không hề lên án mọi niềm hân hoan vui vẻ; ngược lại, Phúc Âm nói tới niềm vui, ngày lễ, hầu như trong mỗi trang sách. Tiếng cười và lễ lạc đồng nghĩa với ích kỷ khi mà, thay vì thích hợp với những lúc thư giãn và nghỉ ngơi sau những lúc mệt nhọc, chúng lại được coi như một thân tượng, một điều gì đó mà người ta phải coi như một quyền lợi hoặc như một điều kiện cần thiết của cuộc sống, dù phải làm cho người khác đau khổ.

Chắc chắn người ta phải xem xét cách khác trường hợp tiếng cười và niềm vui của những diễn viên hài và những người pha trò. Mục đích của họ thực tế là làm cho người ta cười, giúp giải trí và huấn luyện người ta, làm cho mọi người có được khoảnh khắc vui vẻ. Họ là quà tặng cho mỗi người, ít nhất khi họ tự giới hạn ở bình diện nghệ thuật, và không rơi vào chỗ dung tục và châm chích gây căm ghét. Nếu họ làm cho người ta cười mà không chế nhạo.

Cuốn phim *Cuộc đời tuyệt đẹp* của Roberto Benigni chẳng hạn, làm hài lòng nhiều người, vì yếu tố hài ở

đây phục vụ tình yêu và, trong trường hợp chính xác này, là tình yêu của một người cha dùng trò chơi và tiếng cười muốn tránh cho đứa con nhỏ của mình những điều khủng khiếp của cảnh lưu đày và trại tập trung. Người chủ xưởng ở đây là một người chịu đau khổ cô gắng đem lại niềm vui, và theo mức độ của anh, dù nhà đạo diễn có ý thức điều đó hay không, anh đi vào trong phạm vi của Môi Phúc Tin Mừng. Môi Phúc của Đức Kitô không chỉ hiểu về tương lai: "Phúc thay ai bây giờ sầu khổ, vì một ngày kia sẽ được Thiên Chúa ủi an", nhưng còn hiểu cả về hiện tại: "Phúc thay ai chấp nhận phải đau buồn, để những người chung quanh họ có thể được ủi an."

## 2. "Này Thiên Chúa người đau?"

Giờ đây chúng ta thử tìm hiểu xem ai thực sự là những người sầu khổ và ai là những người than khóc được Đức Kitô công bố là hạnh phúc. Các nhà chú giải hầu như nhất trí cho rằng những người này không phải là những người sầu khổ chỉ theo nghĩa khách quan và xã hội học, nghĩa là những người được Đức Giêsu công bố là hạnh phúc chỉ vì họ sầu khổ hay khóc lóc. Yếu tố chủ quan, tức lý do khiến người ta khóc lóc, có tính chất quyết định.

Đâu là lý do này? Các Giáo Phụ và các tác giả tu đức ngày xưa nhận mạnh lý do *sám hối*, nước mắt của hối nhân sám hối về tội mình. Các tác giả hiện nay lại đề nghị một lý do *hiện sinh*: nước mắt của những người cảm thấy mình là lữ khách ở trần gian, xa cách quê hương, của những người "đau khổ vì thấy sự dữ đang thống trị thế giới[18]". Một sự than khóc mang tính vũ trụ, nếu có thể nói được như thế, giống như Phaolô nói về sự rên siết của thụ tạo và con người đang trông chờ ơn cứu chuộc hoàn hảo (x. Rm 8, 19-23), hoặc giống như kiêu nói của thi sĩ Virgilio *sunt lacrimae rerum*, "đó là những giọt nước mắt của sự vật[19]".

Theo tôi, không nên giới hạn vào hai lý do này. Con đường bảo đảm nhất để thấy thứ khóc lóc và sầu khổ nào được Đức Kitô công bố là hạnh phúc, chính là tìm hiểu xem tại sao người ta khóc trong Kinh Thánh và tại sao Ngài khóc trong Phúc Âm. Chúng ta thấy có thứ khóc lóc ăn năn như Phêrô sau khi phản bội Thầy; có thứ "*khóc với người khóc*" (Rm 12, 15), tức là khóc lóc cảm thương với nỗi

buồn của người khác, như Đức Giêsu khóc với bà góa thành Naim, với các chị của Ladarô; có thứ khóc lóc của những kẻ lưu đày trông về cố hương, như những người Do Thái bên bờ sông Babylon. Và còn biết bao nhiêu thứ khóc lóc khác...

Tôi muốn nhấn mạnh hai lý do khiến người trong Kinh Thánh khóc và khiến Đức Giêsu khóc. Những lý do này xem ra đặc biệt quan trọng để suy niệm trong thời điểm lịch sử chúng ta đang sống.

Trong Thánh Vịnh 41/42, chúng ta đọc thấy những lời này:

*"Châu lệ là cơm bánh đêm ngày, khi thiên hạ thường ngày cứ hỏi 'Này Thiên Chúa người đau?' Xương cốt con gầy ròi từng khúc, bởi đôi phương lãng nhục thân này,*

*khi thiên hạ thường ngày cứ hỏi 'Này Thiên Chúa người đau?'"*

Người tín hữu chưa từng bao giờ có nhiều lý do để buồn phiền như hôm nay, vì có nhiều người chung quanh kiêu căng chửi bới Thiên Chúa. Sau thời vô thần mácxít đến thời tương đối yên lặng, bây giờ chúng ta đang chứng kiến sự trở lại lại mạnh mẽ của một chủ nghĩa vô thần chiến đấu và gây hấn, nổi chung mang tính khoa học. Tựa đề của một số sách mới đây nói lên tất cả: *Khảo luận về khoa vô thần, Áo tưởng về Thiên Chúa, Ngày tàn của đức tin, Tạo dựng không có Thiên Chúa, Một đạo đức học không Thiên Chúa, Thiên Chúa không vĩ đại, Tôn giáo đầu độc mọi thứ...*

Ở một trong các sách trên đây, chúng ta đọc được những lời tuyên bố như sau:

"Các xã hội loài người đã phát triển nhiều phương tiện chuẩn mực để có được kiến thức, những kiến thức này thường được chia sẻ, và qua chúng người ta có thể xác minh một điều gì đó. Những người khẳng định sự hiện hữu của một thực thể mà không thể biết được thông qua những dụng cụ đó, phải đảm nhận việc dẫn chứng. Vì vậy, theo tôi, chủ trương Thiên Chúa không hiện hữu xem ra hợp pháp, cho đến khi chứng minh ngược lại[20]."

Chúng ta hẳn có thể dùng những cách biện luận tương tự để chứng minh rằng tình yêu cũng không hiện hữu, vì nó không thể được các công cụ khoa học xác minh. Chúng có Thiên Chúa hiện hữu là ở trong đời sống, chứ không ở trong sách vở hay

phòng thí nghiệm sinh học; trước hết là trong cuộc đời của Đức Kitô, rồi trong cuộc đời của các Thánh và vô số chứng nhân đức tin. Người ta cũng thấy sự hiện hữu ấy trong chứng cứ gây nhiều tranh cãi về các dấu chỉ và phép lạ do chính Đức Giêsu thực hiện, như để minh chứng cho chân lý Ngài công bố. Như Lessing nhận xét, đúng là các phép lạ có ích cho những ai chứng kiến, chứ không cho những ai được nghe kể lại, nhưng những phép lạ vẫn còn xảy ra ngày hôm nay, trước mắt chúng ta. Không nên tiên thiên cho rằng chúng không thể xảy ra, mà không chịu khó xem xét các chứng cứ về chúng, cũng không nên bác bỏ toàn bộ chỉ với lý do là đã có thể chứng minh một số những phép lạ đó là giả.

Lý do buồn phiền của người tín hữu, cũng như của vịnh gia, là thấy mình bất lực trước thách đố đặt ra cho mình: “*Này Thiên Chúa người đâu? Bằng thái độ yên lặng nhiệm mầu, Thiên Chúa giữ thinh lặng và Người kêu gọi người tín hữu chia sẻ sự yếu đuối và thất bại của Người, hứa cho họ chiến thắng chỉ với điều kiện này: “Cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người”* (1Cr 1, 25).

Đề có những giọt nước mắt chân thành và có kết quả, người tín hữu phải khóc không chỉ vì các người không tin, mà còn khóc cho các người không tin, với lòng trắc ẩn trung thực, cho dù bị họ từ chối hay nhạo báng. Triết gia Kierkegaard đã viết:

“Người ta nói nhiều về cảnh nguy khốn và làm than của con người. Tôi cố gắng tìm hiểu những cảnh ấy, và tôi thấy sát những khía cạnh khác nhau của những cảnh ấy. Người ta nói nhiều về những cuộc đời bị lãng phí, nhưng chỉ lãng phí cuộc đời của người đã sống qua những ngày tháng để mình bị những niềm vui và nỗi buồn phình phờ, đến độ không bao giờ có một ý thức vĩnh cửu và mang tính quyết định về chính mình như một tinh thần, như một “cái tôi” hoặc, nói cách khác, không bao giờ nhận thấy hay có cảm tưởng sâu sắc là có một Thiên Chúa và “chính mình”, con người của mình, cái tôi của mình được tạo dựng là cho Thiên Chúa [...] Và dường như tôi có thể thương tiếc một cõi đời đời trước sự khốn cùng này [21]!”

Mẹ Têrêxa Calcutta, người đã biết hết hoặc hầu như tất cả sự nghèo khó và khốn cùng, chỉ lặp đi lặp lại

rằng sự nghèo khó kinh khủng nhất là sự nghèo khó của người nghĩ rằng có thể làm mà không cần Thiên Chúa.

### **3. “Chớ gì các linh mục, những thừa tác viên của Chúa, hãy khóc lên!”**

Có những giọt nước mắt khác trong Kinh Thánh khiến chúng ta phải suy nghĩ, không phải nước mắt khóc cho người khác, nhưng khóc cho chính chúng ta. Các tiên tri nói về chúng. Êdêkien kể lại một thị kiến mà có lần ông đã thấy. Tiếng nói quyền năng của Thiên Chúa mời gọi một nhân vật huyền bí “*mặc áo vải gai, đeo tráp kỷ lục ở ngang hông: “Hãy rảo khắp thành, khắp Giêrusalem. Hãy ghi dấu chữ thập trên trán những người đang rên siết khóc than về mọi điều ghê tởm đang xảy ra trong khắp thành”* (Êd 9, 4).

Trong thời gian qua, Giáo Hội đã khóc than cho những tội lỗi ghê tởm ngay giữa lòng Giáo Hội mà một số các thừa tác viên và mục tử của mình đã phạm. Giáo Hội đã trả giá đắt cho những trường hợp ấu dâm của hàng giáo sĩ, đã đưa ra những biện pháp và những quy tắc chặt chẽ, để ngăn chặn những lạm dụng như vậy không xảy ra nữa: khóc lóc trước mặt Thiên Chúa, đau buồn như Thiên Chúa đau buồn vì tội phạm đến Thân Thể Đức Kitô, và gương xấu gây ra cho “những người bé mọn nhất trong các anh em mình”. Đây là điều kiện để từ điều xấu này có thể thực sự phát sinh một điều tốt, và dân Chúa hòa giải với Thiên Chúa và với các linh mục của Người.

“*Hãy rúc tù và tại Sion, ra lệnh giữ chay thánh, công bố mở cuộc họp long trọng... Giữa tiền đình và tế đàn, các tư tế phụng sự Đức Chúa hãy than khóc và nói rằng: Lậy Đức Chúa, xin dù lòng thương xót dân Ngài. Xin đừng để gia nghiệp của Ngài phải nhục nhã và nên trò cười cho dân ngoại”* (Ge 2, 15-17).

Lời của tiên tri Gioen là một lời mời gọi mỗi người chúng ta. Chúng ta lại không làm như ông hôm nay sao: một ngày ăn chay và sám hối, ít nhất ở cấp địa phương hay quốc gia, nơi mà vấn đề trở thành nghiêm trọng nhất, để công khai bày tỏ lòng sám hối trước Thiên Chúa và liên đới với các nạn nhân?

Tôi tìm thấy sự can đảm của tôi trong những lời của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nói với hàng Giám Mục của một quốc gia Công Giáo trong lần viếng *ad limina*:

“Những vết thương do những hành vi ấy gây ra sâu lắm. Công việc khôi phục sự tin tưởng là cấp bách, một khi sự tin tưởng này đã bị tổn thương. Theo cách này, Giáo Hội ở Ai Len sẽ được củng cố và sẽ ngày càng có khả năng làm chứng cho quyền năng cứu độ của Thập Giá Đức Kitô [22].”

Tuy vậy, chúng ta không thể không đem lại hy vọng cho những anh em bất hạnh đã gây ra tội ác. Liên hệ đến trường hợp loạn luân ở giáo đoàn Corintô, Thánh Tông Đồ tuyên bố: “*Chúng ta phải nộp con người đó cho Satan, để phân xác nó bị hủy diệt, còn phân hồn được cứu thoát trong Ngày của Chúa”* (1Cr 5, 5). Việc cứu rỗi tội nhân, chứ không phải hình phạt dành cho họ, đây là điều Thánh Tông Đồ quan tâm.

Những linh mục này đã bị tước bỏ mọi sự, thừa tác vụ, danh dự, tự do, và không ai biết trách nhiệm luân lý như thế nào trong những trường hợp của các ngài. Các ngài trở thành những người rớt hết, những người bị loại bỏ. Nếu vì đó và được ân sủng tác động, một ngày nào đó các ngài đau buồn về tội ác mình gây ra, nếu các ngài kết hợp sự than khóc của mình với sự than khóc của cả Giáo Hội, thì khi ấy, Mối Phúc của những người sầu khổ và than khóc, trong trường hợp ấy, trở thành Mối Phúc của các ngài. Các ngài hẳn có thể gần gũi Đức Kitô, bạn của những người rớt hết, hơn biết bao nhiêu người khác, những người tưởng mình được nhiều người kính trọng và có lẽ, giống như người Pharisêu, sẵn sàng phán đoán những người làm điều lầm lỗi. Dĩ nhiên, người ta vẫn phải làm hết sức có thể, cộng tác ở mọi cấp với công lý của con người, để những gương xấu này không được lặp lại, và tìm cách giúp đỡ về phương diện thiêng liêng cả những nạn nhân bị lạm dụng nữa.

### **4. Những giọt lệ đẹp đẽ nhất.**

Cho tới lúc này chúng ta đã gọi ra một vài lý do khiến người Kitô hữu hôm nay đau buồn và khóc lóc, nhưng tôi không thể kết thúc bài suy niệm này mà không lưu ý đến những giọt nước mắt thuộc một loại khác. Người ta có thể khóc vì đau buồn, nhưng cũng có thể khóc vì cảm động và vui mừng. Những giọt nước mắt đẹp nhất là những giọt nước mắt trào ra khi mà, được Chúa Thánh Thần soi sáng, “*chúng ta nghiệm xem Chúa tốt lành biết mấy”* (Tv 34, 9). —→

Trong tình trạng ân sủng như vậy, chúng ta ngạc nhiên khi thấy thế giới và chính chúng ta không quý gôi, và không khóc vì ngạc nhiên và cảm động. Chính những giọt lệ loại này trào ra trên đôi mắt của Augustinô, khi Ngài viết:

“Lạy Cha nhân từ, cha yêu thương chúng con dường nào, đến nỗi không chỉ chia sẻ Con Một của cha, mà còn nộp người Con ấy vì chúng con hết thấy. Cha yêu chúng con biết mấy[23].”

Pascal cũng đã khóc như vậy vào đêm ông nhận được mạc khải từ Thiên Chúa của Abraham, Isaac và Giacóp, Đấng tự mạc khải mình qua Phúc Âm. Ông viết trên một mảnh giấy nhỏ (được tìm thấy dính vào trong áo vét, sau khi ông qua đời): “Vui quá, vui quá, những giọt nước mắt vui mừng!”. Tôi nghĩ rằng những giọt nước mắt mà người đàn bà tội lỗi đổ ra để rửa chân cho Đức Giêsu không chỉ là những giọt lệ thông hối, mà còn là những giọt nước mắt tạ ơn và vui mừng.

Nếu ở trên trời người ta có thể khóc, thì khi ấy Thiên Đàng đầy những giọt nước mắt như thế. Ở Istanbul, xưa là thành phố Constantinôpôli, là nơi mà Thánh Simêon, Nhà Thân học Mới, đã sống khoảng năm 1000. Người ta gọi Ngài là vị Thánh hay khóc, Ngài là gương mẫu sáng chói nhất trong lịch sử tu đức Kitô Giáo về những giọt lệ thông hối, đôi thành những giọt nước mắt ngạc nhiên và thỉnh lặng. Trong một tác phẩm của mình, Ngài viết: “Tôi đã khóc mà vui khôn tả[24].” Giải thích dài dòng Mối Phúc của những người than khóc, Ngài nói:

“Phúc thay những người luôn khóc lóc cay đắng về tội mình, vì ánh sáng sẽ giữ họ và sẽ biến đổi những giọt nước mắt cay đắng thành ngọt ngào[25].”

Một ngày kia, lúc đang khóc, Thánh Simêon cảm nghiệm được niềm vui lớn lao đến nỗi Ngài viết :

“Có gì lớn lao và đẹp đẽ hơn điều đó? Cứ để yên như vậy là đủ cho con, ngay cả sau khi con chết!” Tiếng Chúa đáp lại: “Con thực bần xin khi hài lòng như vậy. Niềm vui của con hôm nay, so với niềm vui sẽ đến, giống như bầu trời vẽ trên giấy, so với bầu trời thật sự [26]”. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN-14TN)

<III. “PHÚC THAY AI HIỆN LÀNH, VÌ HỌ SẼ ĐƯỢC ĐẠT HỨA LÀM GIA NHIỆP”>

trọng phẩm giá con người. Đó cũng là những thách đố mà Công Đồng Vatican II đã nhận ra cách rõ ràng, và sau đó tiếp tục được Huân Quyền của Giáo Hội đào sâu, cho đến Thông Điệp mới đây của tôi *Magnifica humanitas*, nhằm bảo vệ con người trong thời đại trí tuệ nhân tạo.

### Nhu cầu được lắng nghe Tin Mừng của niềm hy vọng dành cho nhân loại hôm nay

Qua các cuộc gặp gỡ khác nhau, tôi nhận thấy nhu cầu được lắng nghe từ tiếng nói của Đức Giáo Hoàng Tin Mừng của niềm hy vọng dành cho nhân loại hôm nay, vốn đang chịu nhiều tổn thương bởi những hậu quả tiêu cực của một mô hình phát triển đầy ảo tưởng. Nhu cầu ấy được thể hiện qua nhiều chứng từ mà tôi có dịp lắng nghe – có những chứng từ thật cảm động, có những chứng từ mang tính xây dựng và khích lệ. Tôi nhận ra điều đó cách đặc biệt nơi khuôn mặt của em bé và những người nghèo khổ mà tôi gặp gỡ: em nhỏ tại giáo xứ đã đọc cho tôi nghe lá thư của em; những nạn nhân của các vụ lạm dụng đang kêu gọi được lắng nghe; các tù nhân chờ đón tôi trong nhà giam; những người trẻ đầy thao thức nhưng cũng tràn ngập dự định cho tương lai; và những người di cư tại các trung tâm tiếp nhận ban đầu ở quần đảo Canary.

### Con đường dẫn tới nên văn minh tình yêu.

Chính tại quần đảo Canary, chặng cuối của hành trình, tôi đã nhận được cách chính yếu giúp đọc hiểu toàn bộ chuyến đi. Cách thể ấy đến từ chính vị trí địa lý của quần đảo này, đồng thời từ thực tại của Giáo Hội địa phương đang đón nhận rất nhiều người di cư bất đắc dĩ, phần lớn đến từ Châu Phi. Chúng ta biết rằng hiện tượng di cư là một vấn đề phức tạp, đòi hỏi những kế hoạch hành động có hệ thống và được phối hợp chặt chẽ. Tuy nhiên, chìa khóa này còn mở ra một viễn tượng khác rộng lớn hơn: giúp chúng ta hiểu rằng mình được mời gọi đọc lại Tin Mừng trong thế giới hôm nay bằng cách trao đổi cho nhau những quà tặng của các nền văn hóa khác nhau, đặc biệt là những hoa trái được sinh ra từ sức sống phong nhiêu của Sứ Điệp Đức Kitô trong từng nền văn hóa ấy. Một trong những hoa trái đó chính là cuộc đối thoại giữa con người với con người, giữa dân tộc với dân tộc; là cuộc gặp gỡ trong tinh thần huynh đệ,

giúp mỗi bên khám phá và trân trọng những giá trị mà người khác mang theo. Con đường này không dễ dàng; nó đòi hỏi thiện chí của chúng ta và sự trợ giúp của Thiên Chúa. Tuy nhiên, đó chính là con đường dẫn tới nên văn minh tình yêu.

### Hãy học nơi Đức Giêsu cách nhìn tha nhân.

Anh chị em thân mến, khẩu hiệu của chuyến Tông Du này là: “Alzad la mirada” – “Hãy ngược nhìn lên!” (x. Ga 4, 35). Đó là những lời Đức Giêsu nói với các môn đệ đầu tiên để dạy họ biết nhận ra nơi mỗi con người và nơi đám đông khát vọng về sự sống, chân lý và sự viên mãn. Chúa cũng lặp lại với chính tôi những lời ấy; và nhờ ân sủng của Người, tôi đã có thể cảm nghiệm điều đó trong suốt chuyến đi. Hôm nay, tôi muốn chia sẻ với anh chị em lời mời gọi ấy: Hãy ngược nhìn lên! Chúng ta hãy học nơi Đức Giêsu cách nhìn tha nhân, nhìn con người và thế giới bằng “đôi mắt của Thiên Chúa”, nghĩa là bằng tình yêu thương, sự tôn trọng và lòng trắc ẩn.

Sau cùng, tôi muốn cảm ơn tất cả những ai đã cầu nguyện cho chuyến Tông Du này được thành công tốt đẹp, đặc biệt là các cộng đoàn đan sĩ chiêm niệm tại Tây Ban Nha, nơi mà – tạ ơn Chúa – vẫn rất phong phú. Xin anh chị em tiếp tục cầu nguyện để, nhờ lời chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria, những hạt giống mà tôi đã gieo vãi có thể sinh nhiều hoa trái dồi dào. Cảm ơn anh chị em!

Buổi Tiếp kiến kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người.

(Vatican News)

## VĂN HOÁ ỨNG XỬ KHÔN NGOAN THỰC SỰ ĐÒI PHẢI KHIÊM HẠ

1. LỜI CHÚA: Tác giả sách Châm Ngôn viết: Hạnh phúc thay người được *trí khôn ngoan*, cũng như kẻ được *tài phán đoán*. Vì được *khôn ngoan thì hơn được bạc*, được *hưởng lợi ích của khôn ngoan thì hơn được vàng*. Khôn ngoan quý hơn cả trân châu, không bao vật nào của con so sánh nổi. ( Cn 3, 13-15).

### 2. CÂU CHUYỆN: SỰ KHÔN NGOAN CỦA LƯU HUYỀN ĐỨC.

LƯU HUYỀN ĐỨC trong thời gian ở chung với Tào Tháo trong triều, luôn đề phòng để khỏi bị Tào Tháo ám hại. Mỗi ngày ông thường ra vườn sau

nhà để trồng rau, và tự tay bón phân tưới cây như một người làm vườn... Hai em là Quan và Trương nói: "Sao anh không lo việc thiên hạ đại sự, lại học làm những việc của kẻ tiểu nhân là có ý gì vậy?"

Huyền Đức nói: "Điều ấy hai em không cần phải quan tâm". Từ lúc đó hai người này không dám hỏi thêm điều gì nữa.

Ngày nọ, Huyền Đức đang tưới rau sau vườn thì có một vị tướng mang giấy của Tào Tháo đến mời ông cấp thời vào triều họp mặt. Khi gặp Lưu Huyền Đức, Tào Tháo liền cười bảo: "Ông ở nhà mà cũng làm được việc lớn sao!". Huyền Đức nghe vậy cảm thấy lòng dạ bất an. Bấy giờ Tháo cầm tay Huyền Đức dắt ra sau vườn nói: "Huyền Đức làm vườn như vậy chắc là để tránh nông nục phải không?". Huyền Đức nghe nói thế mới an lòng, liền đáp: "Do không có chuyện gì cần làm nên tôi ra làm vườn để giải khuây đó thôi!"

Khi ra đến sau tiểu đình thì thấy đã có bày sẵn mâm bàn đồ ăn và chén đĩa. Tháo nói: "Tôi thấy nhánh mai đơm bông thì nhớ đến lúc đi đánh Trương Tú. Nay trông thấy cây mai này, tôi mới đặt rượu ngon, mời sứ quân đến chung vui".

Hai người cùng ngồi ăn uống vui vẻ. Rượu vừa nửa chừng, bỗng dậu mây đen kéo tới và đồng gió ào ào nổi lên. Quân sĩ chi lên trời nói với nhau: "Rồng lấy nước kìa kia!". Tào Tháo và Huyền Đức cùng ra xem sự thể. Bấy giờ Tháo lên tiếng hỏi Huyền Đức:

- Sứ quân có biết rồng biến hóa ra sao không?

Huyền Đức thưa:

- Chưa biết rõ lắm.

Tào Tháo nói:

- Tánh rồng lúc lớn lúc nhỏ, lúc thăng lúc ẩn; khi lớn thì làm mây mưa sa mù, khi nhỏ thì ẩn bóng giấu hình. Thăng thì bay tung nơi vũ trụ, ẩn lộn thì núp dưới ba đào. Nay lúc mùa xuân, rồng nương theo thời mà biến hóa, cũng như người đắc chí tung hoành trong bốn bề vậy. Rồng là một vật sánh được với bậc anh hùng trên đời. Huyền Đức từ lâu đã trải đi khắp bốn phương, có lẽ đã biết được các vị anh hùng trong đời này. Xip hãy chỉ ra thử xem.

Huyền Đức nói:

### Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

**Ba Lan và Czechozowa:** Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Võ nhiệm Nguyễn tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đèn thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đèn thờ Faustina tại VCTD, Mộ Mẹ Wlodziłska; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đăng...

**Do Thái:** Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Lăng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

**Bồ Đào Nha:** Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Geronimo, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

**Tây Ban Nha:** Tham quan Barcelona; Đèn thờ Đức Mẹ Đen, Đèn Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đèn Thánh St. Ignatio (Y Nhã).

**Pháp:** Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tâm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mãn Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sức Dầu.

**Nam Tư:** Thăm viếng và khẩn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrđa nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Trưng đồng chúa cháy dầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

**Chuyến 1:** Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Phạm Quốc Tuấn

**Chuyến 2:** Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour

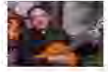
Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngọc Danh

**Chuyến 3:** Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngọc Danh

**Chuyến 4:** Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM. Nam Đoàn



LM: Trinh Danh



LM: Phạm Tuấn



LM: Nam Đoàn

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

**Fatima Tour- ITA# 10623900**

9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683

Email: [fatimatour125@gmail.com](mailto:fatimatour125@gmail.com)

Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856



### ĐẠY LẠI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẢNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐUA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

### CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ  
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG  
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN  
MUA GIÁ CAO.

STETEL

XIN GỌI: 713-482-9267

- Lưu Bị tôi có con mắt thịt, lẽ đâu biết được anh hùng.

Tào Tháo nói:

- Chớ khiếm nhường thái quá làm chi!

Huyền Đức nói:

- Tôi nhờ ngài giúp sức nên mới được làm quan tại triều, còn anh hùng trong thiên hạ, thật chưa hiểu biết được.

Tào Tháo nói:

- Tuy chưa biết mặt nhưng cũng phải biết danh chứ?

Bấy giờ Huyền Đức mới chỉ ra Viên Thiệu, Viên Thuật, Lưu Kiên Thảng, Tôn Bá Phù, Lưu Quý Ngạc... Nhưng nói tới ai thì Tháo đều lắc đầu, chê là bọn碌碌 thường tài. Huyền Đức bèn nói:

- Ngoài bọn ấy, thì thật tôi không biết còn ai khác nữa

Tào Tháo nói:

Huyền Đức nói:

- Thánh nhân nghe sấm to gió lớn mặt còn biến sắc. Lẽ nào tôi lại chẳng sợ sao?

Tào Tháo nghe nói vậy thì mới cảm thấy yên lòng, không còn nghi Huyền Đức đang nuôi chí lớn. Mãn tiệc Huyền Đức từ giả ra về.

### 3. SUY NIỆM :

Khi ba anh em gặp nhau, Huyền Đức đem chuyện làm rớt đĩa nói cho hai em nghe. Quan Trương liền hỏi:

- Anh làm thế để làm gì vậy?

Huyền Đức nói:

- Ta học làm vườn là có ý làm cho Tào Tháo nghĩ ta không có chí lớn. Chẳng dè Tháo lại gọi ta là anh hùng, nên ta thất kinh làm rớt chiếc đĩa. Ta làm bộ nói do sợ khi nghe tiếng sấm... để Tháo khỏi nghĩ ta có tài trí dâm lược của bậc anh hùng. Nghe vậy, Quan Trương đều nói: "Anh thật cao kiến, chúng em không sao bì kịp!"

Cũng nhờ biết khiếm tốn ân giầu tài trí như thế, mà Huyền Đức mới an toàn thoát khỏi tay Tào Tháo ách hại.

**4. SINH HOẠT:** Bạn đánh giá thế nào về sự khôn ngoan của Lưu Bị khi nhiệm lần cổ tình che giấu chí lớn trước Ngụy vương Tào Tháo, là kẻ vốn đa nghi và đang nắm quyền sinh sát trong tay?

### 5. LỜI CẦU:

Lạy Chúa Giêsu. Xin cho chúng con biết học tập sự khôn ngoan của người xưa là khiêm tốn để không phô trương tài trí hơn người hầu tránh họa sát thân. Xin cho chúng con luôn biết tưng xự khiêm hạ trong lời nói việc làm khi đối nhân xử thế, hầu tránh bị những kẻ quyền thế thù ghét làm hại.- AMEN.

LM. DAN VINH - HHTM

### Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



#### Khu vườn an nghỉ:

\*Đức Mẹ LaVang - \*Đức Mẹ Lộ Đức

\*Tobia - \*Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - \*Vinh Cữu

Và nhiều vườn an nghỉ ngân thu trong nghĩa trang

\*Memorial Oaks - \*Forest Park Westheimer - \*F P Lawndale

\*F P Woodlands - \*Brookside - \*Earlman Reshavem.

## Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: [tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com](mailto:tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com)



- Địa táng \* Hỏa Táng \* Lăng Mộ

- Nhà Quàn \* Nghĩa Trang

- Quan Tài \* Bình Dụng Tro

- Viếng Xác \* Lễ Phát Táng

- Đào Mộ/Lấp Mộ \* Kim Tinh

- Mộ Bia \* Bia Đứng \* Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại

- Đặt trước không phải trả tiền lời

- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm

- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts

- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

[www.prepaidfunerals.texas.gov](http://www.prepaidfunerals.texas.gov)

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity

LIFE WELL CELEBRATED™

**VAN HOUSTON ACADEMY**

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỞNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417  
Facebook.com/VanHoustonAcademy

## AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN  
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

**VĂN NGUYỄN**  
**TACL87904C**

**Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com**

**More Choice Insurance**  
**THÁI PHẠM**  
**AGENCY**  
 281-581-9999



**AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL**  
 và Lớp Xóa Ticket  
 (không có ticket cũng nên học lớp này)  
 \* Tại Đây có bán điện thoại  
**V 247**  
 13236 Bellaire Blvd., @ Svnott, Houston, TX 77083

**Phong Construction**  
 Chuyên lắp mái nhà  
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock  
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate  
 Làm ống nước, thay bình nước nóng  
 Thay cửa sổ, đồ xi măng  
 Làm đá Granite countertop  
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518  
 (Định giá miễn phí)

**T-N DENTAL CENTER**  
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104  
 Houston, TX 77083  
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6  
**281-575-8008**  
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa  
**NGUYỄN THU NGUYỆT DDS**  
 Doctor of Dental Surgery  
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI  
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin  
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA  
 Hiền là Bác sĩ điều trị của Harris County  
 Hospital District, Houston, Texas.  
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**  
**NHA KHOA THẨM MỸ**  
**NHA KHOA NHI ĐỒNG**

**NINH AIR**  
 Air Conditioning & Heating  
**Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng**  
**832-359-8430**  
 www.NinhAir.com  
**Thợ Điện (Electrician)**  
 Tự Nguyễn chuyên về điện.  
 Sửa chữa và thay mới, nhân làm từ nhỏ đến lớn  
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.  
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống  
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện  
 việc làm đảm bảo.  
**713-240-1206 or 713-261-8095**

**JANET THUY BUI**  
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm  
**Realtor & Mortgage - Loan Originator**  
 Direct Line:  
**713-569-1558**  
 email: janetbuimbt@yahoo.com  
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

**Plumbing Service**  
**Thợ ống nước**  
 Có License and Insured  
 Sửa Chữa  
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà  
 A/C Installation & Repair  
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.  
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

**AB REALTY & MORTGAGE**  
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072  
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị  
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại  
**281-568-9988**  
 CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER  
 \*Không cần chứng minh  
 lợi tức hoặc credit xấu\*  
**ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA**  
**CHI CẢN DOWN 3.5%**  
 Christine Quỳnh NMLS 268981  
**www.ABRealtyMortgage.com**

Bác Sĩ  
**NGUYỄN X. CƯỜNG**  
**Chuyên trị và giải phẫu**  
**TAI - MŨI - HỌNG**  
**281-933-1700**  
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính  
**9225 Boone Rd. Houston 77099**  
**11914 Astoria # 555 Houston 77089**

**Đức Thành - Khô Bò**  
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072  
 Điện thoại: 281.564.8899



Các loại mứt khô  
 Tôm khô Louisiana  
 Cá đuối một nắng  
 Các loại nước mắt  
 Khô gà lá chanh  
 Khô heo cháy tỏi  
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

**TWFG Insurance Services, Inc.**  
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm  
 danh tiếng như:  
 Safeco, Hartford, Progressive,  
 Metlife Auto, Travelers...  
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.  
**281-444-9300**  
 Joseph Vu  
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

**HƯƠNG XUÂN TOFU**  
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072  
 \* Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày  
 \* Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản  
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

**LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE**  
 Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy  
**THI LÁI XE TIẾNG VIỆT:** từ thứ Hai đến thứ Bảy  
**TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%**  
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4  
 Tập xe an toàn, kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng  
 Giá cả phải chăng  
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**  
**THẮNG: 713-391-4573**

11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072  
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)  
**Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali**  
**ĐỨC HƯƠNG**  
**GIÒ CHẢ**  
 CHUYÊN SẢN XUẤT  
 GIÒ CHẢ NÓNG  
 MỖI NGÀY:  
 Giò Lụa  
 Giò Bò Thi Là  
 Giò Huế  
 Giò Thủ  
 Giò Bì  
 Giò Gà Nấm Hương  
 Chả Quế, Chả Chiên  
 Nem Chua  
 Chả Bông  
 Bánh Dầy, Bánh Giò  
**281.988.6155**  
 Đặc biệt  
**KHÔNG DÙNG**  
**HÀN THE**  
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

**Allstate**  
 You are in good hands  
 11110 Bellaire #105  
 Houston, TX 77072  
**281-495-5803**  
 NGUYỄN VĂN THỊ  
 (1991)  
 Agent

**Thủy Nguyễn**  
 REALTOR  
**281-774-8047**  
 thuynguyen123@yahoo.com  
 Mua, bán, thuê nhà hay có  
 nhu cầu liên quan đến địa  
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.  
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị  
 là một người tận tâm, chu  
 đáo, làm việc hữu hiệu cho  
 lợi ích của quý vị

**LUCKY STAR**  
 DECORATING & DESIGNS  
**281-902-8888**  
**\*Đại hạ giá gỗ Laminate**  
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf  
**\*Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf**  
**\*Định giá & giao vật liệu free**  
**\*Sẽ đem mẫu tới tận nhà**  
**\*Đặc biệt làm cầu thang \$59.00**  
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)  
**\*Chúng tôi làm overnight cho**  
**những cơ sở thương mại**  
**www.luckystarflooring.com**

**ĐỨC HƯƠNG**  
**GIÒ CHẢ**  
 CHUYÊN SẢN XUẤT  
 GIÒ CHẢ NÓNG  
 MỖI NGÀY:  
 Giò Lụa  
 Giò Bò Thi Là  
 Giò Huế  
 Giò Thủ  
 Giò Bì  
 Giò Gà Nấm Hương  
 Chả Quế, Chả Chiên  
 Nem Chua  
 Chả Bông  
 Bánh Dầy, Bánh Giò  
**281.988.6155**  
 Đặc biệt  
**KHÔNG DÙNG**  
**HÀN THE**  
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)



**Thủy Nguyễn**  
 REALTOR  
**281-774-8047**  
 thuynguyen123@yahoo.com  
 Mua, bán, thuê nhà hay có  
 nhu cầu liên quan đến địa  
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.  
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị  
 là một người tận tâm, chu  
 đáo, làm việc hữu hiệu cho  
 lợi ích của quý vị

**NGHĨA TRANG VIỆT NAM**  
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME  
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598  
**ĐẤT NGHĨA TRANG \* NHÀ QUẦN \* AN TÁNG \* HOA \* MỘ BIA**  
**L/L Kim Ghi: 713-391-4708**

**CÔNG TY ĐIỆN LỰC**  
**TPL**  
 TEXAS POWER & LIGHTING  
**ENERGY**  
**713-552-0484**  
**www.tplenergy.com**